

## VI. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

### A. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

#### ĐIỀU 1: LUẬT ÁP DỤNG

Hợp Đồng này cùng các Phụ lục, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung (nếu có) được hiểu và giải thích theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

#### ĐIỀU 2: GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- 1.1. **“Tài khoản Lưu ký và Giao dịch Chứng khoán”** hoặc **“TKCK”** có nghĩa như được quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này.
- 1.2. **“Tài khoản giao dịch”** hoặc **“TKGD”** là các tài khoản giao dịch mà Khách Hàng mở tại LPBS, bao gồm TKGDCK, TKGDKQ và các tiểu khoản khác có cùng số tài khoản lưu ký và giao dịch chứng khoán.
- 1.3. **“Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường”** hoặc **“TKGDCK”** là tài khoản của Khách Hàng mở tại LPBS theo Hợp Đồng mở tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán giữa Khách Hàng với LPBS để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay do LPBS cấp.
- 1.4. **“Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Ký quỹ”** hoặc **“TKGDKQ”** hoặc **“Tài khoản ký quỹ”** là tài khoản giao dịch ký quỹ mà Khách Hàng mở tại LPBS để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán.
- 1.5. **“Tài khoản Chứng chỉ quỹ mở”** hoặc **“TKGDCCQM”** là tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở mà Khách Hàng mở tại LPBS để giao dịch các chứng chỉ quỹ mở do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ LPB (LPBA) và/hoặc Công ty quản lý quỹ khác mà LPBS làm đại lý phân phối.
- 1.6. **“TCTLK”** là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (**“VSDC”**) hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm.
- 1.7. **“SGDCK”** là Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (**“VNX”**), Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (**“HOSE”**) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (**“HNX”**) hoặc các sở giao dịch chứng khoán khác được phép thành lập hợp pháp tại Việt Nam.
- 1.8. **“UBCKNN”** là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 1.9. **“Chứng khoán”** là cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký; Chứng khoán phái sinh hoặc các loại chứng khoán khác đủ điều kiện giao dịch trên Sàn Giao dịch hoặc thị trường giao dịch phi tập trung.
- 1.10. **“Dịch vụ”** có nghĩa như được quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này.
- 1.11. **“Ngày Giao dịch”** có nghĩa là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày Lễ và bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó Sở Giao dịch tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa thị trường giao dịch chứng khoán theo quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 1.12. **“Tiền bán chứng khoán”** là khoản tiền mà Khách Hàng thu được từ việc bán chứng khoán trên Tài Khoản của Khách Hàng mở tại LPBS.
- 1.13. **“Nghĩa Vụ Thanh Toán”** là nghĩa vụ thanh toán bất kỳ và/hoặc toàn bộ các khoản tiền mà Khách Hàng phải thanh toán cho LPBS bao gồm nhưng không giới hạn bởi thuế, phí dịch vụ, giá dịch vụ phát sinh từ việc mở, duy trì và sử dụng tài khoản lưu ký và giao dịch chứng khoán, và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo quy định tại Hợp Đồng này và các Hợp Đồng, thỏa thuận khác giữa LPBS và Khách Hàng.
- 1.14. **“Tài Sản Bảo Đảm”** là toàn bộ tiền, chứng khoán, quyền tài sản và các tài sản khác đang có và sẽ phát sinh của Khách Hàng tại LPBS.
- 1.15. **“Mục đích Xử lý Dữ liệu Cá nhân”** có nghĩa như được quy định tại Điều 6 của Hợp Đồng này.
- 1.16. **“Lệnh”** là bất kỳ lệnh giao dịch hoặc chỉ thị giao dịch chứng khoán (mua, bán, hoặc hủy) để mua hoặc bán chứng khoán do Khách Hàng đặt với LPBS.
- 1.17. **“Giao dịch”** là bất kỳ lệnh nào đã được thực hiện và khớp.
- 1.18. **“Người được ủy quyền”** là bất kỳ cá nhân nào được Khách Hàng chỉ định và ủy quyền để đặt lệnh.

#### ĐIỀU 3: NỘI DUNG VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HỢP ĐỒNG

- 2.1. Khách Hàng đề nghị LPBS, và LPBS đồng ý mở và duy trì một **Tài khoản Lưu ký và Giao dịch Chứng khoán** và cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ sau:

- (a) Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách Hàng và cung cấp kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;

- (b) Quản lý chứng khoán và tiền của Khách Hàng trên TKCK (đối với Khách Hàng giao dịch, lưu ký chứng khoán và thanh toán tại LPBS); hoặc quản lý chứng khoán của Khách Hàng trên TKCK (đối với Khách Hàng giao dịch và lưu ký chứng khoán, thanh toán thông qua Ngân hàng Liên kết);
- (c) Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán qua VSDC theo ủy quyền của Khách Hàng;
- (d) Các dịch vụ, sản phẩm, tiện ích giao dịch chứng khoán theo đăng ký của Khách Hàng với LPBS;
- (e) Thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến TKCK theo thỏa thuận giữa Hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

(Các dịch vụ, sản phẩm hoặc tiện ích mà LPBS cung cấp cho Khách Hàng theo Hợp Đồng này sau đây được gọi chung là “**Dịch vụ**”).

## 2.2. Khách Hàng tại đây đồng ý ủy quyền cho LPBS:

- (a) Quản lý tiền, chứng khoán, tài sản khác (nếu có) của Khách Hàng trên TKCK;
- (b) Truy cập vào TKCK của Khách Hàng để kiểm tra số dư tiền và chứng khoán hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết nơi Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi (theo quy định tại Điều 3.3 dưới đây) kiểm tra và xác nhận số dư tiền khi Khách Hàng đặt lệnh giao dịch;
- (c) Thực hiện các quyền hợp pháp của Khách Hàng liên quan đến tiền, chứng khoán, tài sản khác trên TKCK theo chỉ thị của Khách Hàng;
- (d) Điều chỉnh các giao dịch tiền, hạch toán sai và/hoặc nhầm khi LPBS có cơ sở để xác định được giao dịch hoặc việc hạch toán đó là không chính xác mà không cần sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- (e) Tự động trích tiền trên TKCK của Khách Hàng hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết nơi Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi (theo quy định tại Điều 3.3 dưới đây) trích tiền từ Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán đã được khớp lệnh và các khoản thuế, phí phát sinh từ và liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo quy định của pháp luật;
- (f) Tự động phong tỏa số chứng khoán mà Khách Hàng đã đặt lệnh bán và trích chuyển số chứng khoán của Khách Hàng để thanh toán cho những giao dịch bán chứng khoán đã khớp lệnh;
- (g) Tự động trích tiền có trên TKCK hoặc bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán có trên TKCK thu các khoản phí, thuế, lệ phí và/hoặc các nghĩa vụ tài chính khác mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và/hoặc cho LPBS trên cơ sở sử dụng dịch vụ do LPBS cung cấp; và
- (h) Thu tiền bán chứng khoán và ghi có số tiền này vào TKCK hoặc chuyển số tiền này vào Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng (đối với Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi tại Ngân hàng Liên kết theo Điều 3.3 dưới đây).
- (i) Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có quyền thực hiện mọi yêu cầu/đề nghị/chỉ thị của Khách Hàng, được gửi tới LPBS qua dịch vụ giao dịch trực tuyến và Khách Hàng cam kết chịu trách nhiệm về các yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó và LPBS không có nghĩa vụ phải xác thực về việc Khách Hàng là người trực tiếp đưa ra yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó.

## 2.3. Để thanh toán cho các giao dịch chứng khoán, Khách Hàng có thể mở tài khoản tiền gửi (“**Tài khoản Tiền gửi**”) tại một ngân hàng do LPBS chỉ định (“**Ngân hàng Liên kết**”). Khách Hàng, bằng Hợp Đồng này, ủy quyền cho LPBS thực hiện các việc sau liên quan đến Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng mở tại Ngân hàng Liên kết:

- (a) Tự động truy cập và kiểm tra trên hệ thống số dư tiền gửi trên Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng hoặc yêu cầu Ngân hàng Liên kết xác nhận số dư tiền của Khách Hàng khi Khách Hàng đặt lệnh mua chứng khoán;
- (b) Yêu cầu Ngân hàng Liên kết thực hiện phong tỏa/hủy phong tỏa tiền số dư tiền trong Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán mà Khách Hàng đặt lệnh mua và các khoản thuế, phí, chi phí phát sinh từ và liên quan đến lệnh giao dịch chứng khoán của Khách Hàng;
- (c) Yêu cầu Ngân hàng Liên kết trích tiền trong Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng để thanh toán các lệnh mua được thực hiện, thuế, phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với LPBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua LPBS;
- (d) Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có quyền cung cấp các thông tin của Khách Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về Khách Hàng, thông tin TKCK, số dư chứng khoán, lệnh giao dịch chứng khoán,... cho Ngân hàng Liên kết nơi Khách Hàng mở Tài khoản Tiền gửi để phục vụ cho mục đích giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.

- 2.4. Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có quyền thực hiện mọi yêu cầu/đề nghị/chỉ thị của Khách Hàng, được gửi tới LPBS qua dịch vụ giao dịch trực tuyến và Khách Hàng cam kết chịu trách nhiệm về các yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó và LPBS không có nghĩa vụ phải xác thực về việc Khách Hàng là người trực tiếp đưa ra yêu cầu/đề nghị/chỉ thị đó.
- 2.5. Khách Hàng cam kết thừa nhận và chịu trách nhiệm về kết quả của LPBS thực hiện các công việc nêu tại các Điều 3.1, 3.2, 3.3 và 3.4 trên đây của Khách Hàng và sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc phản đối nào về việc ủy quyền hoặc về các công việc mà LPBS thực hiện theo sự chấp thuận của Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng, việc ủy quyền trên đây sẽ không bị hủy ngang và chỉ chấm dứt khi Hợp Đồng này hết hiệu lực và Khách Hàng không còn bất kỳ khoản nợ hoặc nghĩa vụ nào chưa hoàn thành đối với LPBS.

#### **ĐIỀU 4: CÁCH THỨC ĐẶT VÀ NHẬN LỆNH**

- 4.1. Khách Hàng có thể trực tiếp đặt lệnh giao dịch chứng khoán bằng cách điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu vào văn bản đề nghị thực hiện giao dịch/phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu LPBS cung cấp) hoặc sử dụng phương thức giao dịch trực tuyến qua internet, qua điện thoại hoặc phương thức giao dịch chứng khoán khác do LPBS cung cấp theo quy định tại Hợp Đồng này và các quy định theo từng thời điểm của LPBS về mỗi phương thức giao dịch.
- 4.2. Khách Hàng chỉ được đặt lệnh giao dịch chứng khoán khi có đủ tối thiểu 100% tiền (đối với lệnh mua) hoặc chứng khoán tự do giao dịch/chuyển nhượng (đối với lệnh bán) có trên TKCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi đáp ứng giá trị giao dịch và các khoản thuế, phí dịch vụ ước tính.
- 4.3. Khách Hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh. Việc ủy quyền cho cá nhân khác thực hiện giao dịch chứng khoán phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và phải được lập thành văn bản theo mẫu do LPBS ban hành hoặc theo mẫu của Khách Hàng với điều kiện được LPBS chấp thuận. Khách Hàng cam kết chấp nhận kết quả và chịu trách nhiệm về mọi hành động, nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền.
- 4.4. LPBS sẽ kiểm tra các lệnh giao dịch của Khách Hàng để đảm bảo tuân thủ các quy định của LPBS và pháp luật hiện hành về giao dịch chứng khoán. Sau khi kiểm tra thành công, các lệnh giao dịch của Khách Hàng sẽ được chuyển vào hệ thống của Sở Giao Dịch Chứng Khoán để thực hiện giao dịch.
- 4.5. LPBS có quyền từ chối thực hiện giao dịch của Khách Hàng hoặc kiểm tra lại trước khi thực hiện nếu LPBS nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách Hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường.
- 4.6. Khách Hàng chỉ được sửa/hủy lệnh hoặc một phần lệnh đã đặt nếu (i) lệnh/phần lệnh đó chưa được khớp, và (ii) yêu cầu sửa/hủy lệnh được gửi trong giờ giao dịch, và (iii) việc sửa/hủy lệnh đó là phù hợp với quy định của pháp luật và của SGDCK, và (iv) việc sửa/hủy lệnh đó, theo ý kiến của LPBS, không làm tổn hại đến quyền lợi của LPBS.
- 4.7. LPBS sẽ gửi thông báo kết quả thực hiện lệnh giao dịch ngay sau khi khớp lệnh cho Khách Hàng thông qua hình thức gửi tin nhắn qua điện thoại hoặc e-mail đến số điện thoại/địa chỉ liên lạc/e-mail mà Khách Hàng đã đăng ký với LPBS hoặc các hình thức khác theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ.
- 4.8. Trong quá trình tiến hành giao dịch, Khách Hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật, các SGDCK, VSDC và quy trình về giao dịch chứng khoán do LPBS quy định trong từng thời điểm.

#### **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ, GIÁ DỊCH VỤ**

- 5.1. Khi đăng ký sử dụng các Dịch vụ do LPBS cung cấp, dù bằng phương thức giao dịch thông thường hay Giao Dịch Trực Tuyến, Khách Hàng đồng ý trả cho LPBS mức phí dịch vụ, giá dịch vụ đối với từng loại Dịch vụ do LPBS quy định.
- 5.2. Biểu phí Dịch vụ, biểu giá Dịch vụ được LPBS toàn quyền điều chỉnh, thay đổi bằng thông báo của LPBS tại từng thời điểm. Việc thay đổi nội dung, hình thức thu và mức thu phí Dịch vụ, giá Dịch vụ sẽ được LPBS công khai trên địa chỉ website của LPBS và/hoặc các phương tiện công bố thông tin khác do LPBS quyết định trước thời điểm chính thức áp dụng.
- 5.3. Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có quyền tự động trích từ TKCK hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết trích từ Tài khoản Tiền gửi để thanh toán cho bất kỳ khoản phí dịch vụ nào mà Khách Hàng phải trả cho LPBS khi đến hạn.

#### **ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN**

- 6.1. Khách Hàng theo đây đồng ý rằng, LPBS được xử lý Dữ liệu cá nhân như sau:
- (a) Loại dữ liệu cá nhân được xử lý: bao gồm tất cả các Dữ liệu cá nhân của Khách Hàng và của các cá nhân khác mà LPBS nhận được từ Khách Hàng, kể cả các Dữ liệu Cá nhân được cập nhật hay bổ sung tại từng thời điểm (nếu có) hoặc Dữ liệu Cá nhân khác do LPBS trực tiếp hoặc gián tiếp thu thập được;
- (b) Dữ liệu Cá nhân được xử lý cho một hoặc nhiều mục đích sau đây ("**Mục đích Xử lý Dữ liệu Cá nhân**"):

- (i) Để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghiệp vụ của LPBS, hoặc cho mục đích thực hiện Hợp Đồng này và/hoặc các Hợp Đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên;
- (ii) Để tuân thủ các quy định nội bộ của LPBS, công ty mẹ của LPBS, công ty liên kết của LPBS hoặc theo quy định của pháp luật;
- (iii) Để thực hiện thẩm định hồ sơ của Khách Hàng và đánh giá khả năng, điều kiện, mức độ phù hợp của Khách Hàng đối với bất kỳ sản phẩm nào do LPBS giới thiệu hoặc cung cấp;
- (iv) Để nhận dạng, xác thực thông tin liên lạc với Khách Hàng hoặc các thông tin khác có liên quan, xác định hoặc xác thực danh tính của Khách Hàng, hoặc xử lý các giao dịch, chỉ thị, yêu cầu nhận được từ Khách Hàng;
- (v) Để xử lý việc đăng ký của Khách Hàng đối với bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào do LPBS giới thiệu hoặc cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn các sản phẩm của bên thứ ba;
- (vi) Để LPBS thực hiện hoặc thông qua bên cung cấp dịch vụ thứ ba thực hiện các yêu cầu, quyền, nghĩa vụ theo các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên hoặc theo quy định của pháp luật;
- (vii) Để thực hiện các mục đích khác bao gồm nhưng không giới hạn hoạt động kiểm toán, kiểm tra, giám sát, phân tích kinh doanh, hoạt động tài chính, quản lý rủi ro, công tác tuân thủ pháp lý, kiểm soát nội bộ, hoạt động phân tích, nghiên cứu, khảo sát, đánh giá chất lượng công việc, quảng cáo và tiếp thị;
- (viii) Để phục vụ quá trình giải quyết tranh chấp, lưu trữ và quản lý cơ sở dữ liệu;
- (ix) Để thực hiện các hoạt động, công việc cần thiết nhằm bảo vệ lợi ích của Khách Hàng hay LPBS, hoặc để phục vụ các mục đích khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của LPBS mà LPBS cho là phù hợp tại từng thời điểm;
- (x) Các mục đích khác theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.

(c) Tổ chức, cá nhân được xử lý Dữ liệu Cá nhân:

- (i) Các cơ quan nhà nước, tổ chức lưu ký và/hoặc cá nhân, tổ chức mà LPBS có nghĩa vụ phải cung cấp dữ liệu theo quy định của pháp luật;
- (ii) LPBS, công ty mẹ của LPBS, công ty liên kết của LPBS, các cán bộ, giám đốc, nhân viên, người lao động, đại lý, bên tư vấn của LPBS và/hoặc bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác mà LPBS cho là cần thiết để xử lý Dữ liệu Cá nhân theo yêu cầu của LPBS;
- (iii) Các kiểm toán viên, chuyên gia tư vấn, các đối tác kinh doanh, nhà cung cấp, các nhà quảng cáo hoặc bên thứ ba mà LPBS đã ký hợp đồng, thỏa thuận để cung cấp các dịch vụ phục vụ cho hoạt động của LPBS, và các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền hoặc có trách nhiệm tiếp cận, tìm hiểu về Dữ liệu Cá nhân hoặc có liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên;
- (iv) Các bên khác mà LPBS có được sự đồng ý của Khách Hàng về việc xử lý Dữ liệu Cá nhân

**6.2.** Khách Hàng có các quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định tại các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên.

**6.3.** Các Bên đồng ý rằng các Dữ liệu Cá nhân hoặc thông tin, tài liệu mà một Bên cung cấp cho Bên còn lại theo Hợp Đồng này hoặc theo các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên được xem là **Thông tin bảo mật** của Bên cung cấp thông tin, và LPBS được phép sử dụng hay cung cấp Thông tin bảo mật cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trong các trường hợp sau đây:

- (a) Để thực hiện Hợp Đồng này hoặc các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Hai Bên;
- (b) LPBS cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (c) Để thực hiện hoạt động kinh doanh của LPBS; hoặc
- (d) Cung cấp thông tin cho các kiểm toán viên, công ty kiểm toán của LPBS, các đơn vị hoặc chuyên gia tư vấn, công ty mẹ của LPBS, công ty liên kết của LPBS, hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ cho LPBS và tổ chức hoặc cá nhân, cơ quan có thẩm quyền tiếp cận, tìm hiểu về các Thông tin Mật liên quan đến hoạt động kinh doanh của LPBS.

**6.4.** Các Bên cam kết xem các thông tin có liên quan đến nội dung Hợp Đồng và việc thực hiện Hợp Đồng là thông tin mật. Do đó, Mỗi Bên có nghĩa vụ không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác biết các thông tin này, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu/quy định về việc cung cấp, công bố, báo cáo theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bên vi phạm cam kết bồi thường mọi tổn thất, thiệt hại đối với Bên bị vi phạm nếu Bên đó vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin được nêu tại đây. Cam kết bảo mật thông tin này vẫn duy trì hiệu lực kể cả khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 11 của Hợp Đồng này.

## **ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA LPBS**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, LPBS còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### **7.1. Quyền của LPBS**

- (a) Hưởng các khoản phí cho việc cung cấp các dịch vụ theo Hợp Đồng này theo biểu phí do LPBS công bố và áp dụng vào từng thời điểm;
- (b) Tự động trích tiền trên TKCK hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết phong tỏa/hủy phong tỏa và trích tiền từ Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán trên TKCK của Khách Hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, thu phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách Hàng đối với LPBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua LPBS;
- (c) Nếu Khách Hàng không sử dụng TKCK trong thời gian liên tục sáu (06) tháng, LPBS có quyền tạm khóa TKCK của Khách Hàng và chỉ kích hoạt cho việc sử dụng lại TKCK sau khi Khách Hàng đã hoàn thành thủ tục kích hoạt theo quy định của LPBS;
- (d) LPBS có quyền không cung cấp Dịch Vụ cho Khách Hàng nếu nhận thấy giao dịch hoặc việc sử dụng Dịch Vụ của Khách Hàng có dấu hiệu bất thường hoặc việc cung cấp đó vượt ra ngoài điều kiện cho phép của LPBS mà không bị xem như là sự vi phạm các nghĩa vụ tại Hợp Đồng này;
- (e) LPBS được phép tiết lộ thông tin của Hợp Đồng này và thông tin của Khách hàng với (i) đối tác như ngân hàng, đơn vị kiểm toán hoặc bên thứ ba khi kết nối, hợp tác cung cấp dịch vụ cho LPBS để LPBS đảm bảo cung cấp, duy trì cải thiện dịch vụ cho Khách Hàng; hoặc đơn vị nhận Tài sản bảo đảm là tài khoản hoặc chứng khoán trên tài khoản Khách Hàng từ Khách Hàng và được LPBS cung cấp dịch vụ phong tỏa, giải tỏa, xử lý Tài sản bảo đảm theo yêu cầu phong tỏa của Khách Hàng;
- (f) Công bố thông tin đối với các giao dịch chứng khoán trên TKCK của Khách Hàng theo quy định của pháp luật mà LPBS có nghĩa vụ công bố;
- (g) Đối với các giao dịch trực tuyến mà LPBS, trong khả năng kiểm soát của mình, nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, LPBS có quyền từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện;
- (h) Thời gian cung cấp các Dịch Vụ (bao gồm cả nhận lệnh của Khách Hàng thông qua các tiện ích giao dịch) được LPBS quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được LPBS điều chỉnh tùy vào từng thời điểm mà LPBS cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán;
- (i) Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch vụ. Tùy thuộc vào khả năng và chính sách của mình, LPBS có quyền bổ sung, ấn định, thay đổi hoặc chấm dứt việc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào tùy từng thời điểm, sau khi đã thông báo cho Khách Hàng theo phương thức quy định tại Hợp Đồng này.

### **7.2. Nghĩa vụ của LPBS**

- (a) Thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp Đồng này và cung cấp thông tin về kết quả giao dịch cho Khách Hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (b) Giữ bí mật các thông tin về TKCK, Tài Khoản Tiền Gửi và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Khách Hàng;
- (c) Trừ các trường hợp được quy định tại Hợp Đồng và quy định pháp luật liên quan, không được sử dụng tiền và/hoặc chứng khoán của Khách Hàng vào bất kỳ mục đích nào khác nếu không có sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- (d) Thông báo trước cho Khách Hàng các sự kiện ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ giao dịch chứng khoán trước thời điểm chính thức diễn ra sự kiện (trên website hoặc thông qua các hình thức khác);
- (e) Lưu trữ các chứng từ liên quan đến các giao dịch của Khách Hàng theo đúng các quy định của pháp luật;
- (f) LPBS không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao Dịch Trực Tuyến của bất kỳ Khách Hàng nào khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến của LPBS.

## **ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### **8.1. Quyền của Khách Hàng**

- (a) Yêu cầu LPBS cung cấp thông tin về TKCK và kết quả giao dịch chứng khoán theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (b) Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho người khác thực hiện các giao dịch trên TKCK phù hợp với phạm vi ủy quyền thể hiện trong văn bản ủy quyền hợp pháp và được sự chấp nhận của LPBS trước khi thực hiện giao dịch;
- (c) Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán, tiền, tài sản liên quan khác ra khỏi TKCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với LPBS và/hoặc bên thứ ba (nếu có);
- (d) Được hưởng lãi suất không kỳ hạn do LPBS công bố theo từng thời điểm trên sổ dư bằng tiền có trong TKCK và/hoặc theo thỏa thuận với Ngân hàng Liên kết đối với trường hợp Khách Hàng duy trì và sử dụng Tài Khoản Tiền Gửi cho các giao dịch chứng khoán;
- (e) Được quyền yêu cầu LPBS cung cấp các văn bản in để đối chiếu với các dữ liệu điện tử của các giao dịch trực tuyến trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

### **8.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng**

- (a) Khi thay đổi bất kỳ thông tin cá nhân, địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại của Khách Hàng, Khách Hàng phải thông báo cho LPBS bằng các phương tiện hoặc hình thức theo quy định của LPBS tại từng thời điểm để LPBS điều chỉnh. Kể từ thời điểm LPBS ghi nhận sự thay đổi đó, liên lạc giữa Hai Bên sẽ được thực hiện thông qua địa chỉ e-mail mới và/hoặc số điện thoại mới. Việc thay đổi thông tin chỉ có hiệu lực sau khi được sự xác nhận của LPBS. LPBS sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách Hàng do sự thay đổi thông tin mà Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho LPBS;
- (b) Thông báo cho LPBS khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro, thông tin của Khách Hàng so với nội dung đã cung cấp cho LPBS và khi trở thành hoặc không còn là đối tượng công bố thông tin. Khi cập nhật thông tin, LPBS được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách Hàng. LPBS sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách Hàng không thông báo cho LPBS;
- (c) Khách Hàng thường xuyên kiểm tra thông tin và biến động trên TKCK để kịp thời phản ánh cho LPBS các sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng sản phẩm, dịch vụ của LPBS;
- (d) Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính xác thực của thông tin, tài liệu cần thiết để LPBS thực hiện công việc ủy quyền;
- (e) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí môi giới, phí lưu ký, phí giao dịch, và các khoản phí dịch vụ, giá dịch vụ và bất kỳ Nghĩa vụ Thanh toán nào khác cho LPBS theo quy định của LPBS tại từng thời điểm;
- (f) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng;
- (g) Thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho LPBS thực hiện các giao dịch cho Khách Hàng;
- (h) Đảm bảo tính hợp pháp của số tiền và chứng khoán mà Khách Hàng đang sở hữu. Kiểm tra số dư tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên TKCK/Tài Khoản Tiền Gửi. Thông báo kịp thời cho LPBS những sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình, hợp tác với LPBS xử lý những sai sót trên;
- (i) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến TKCK của Khách Hàng, Hợp Đồng này và các văn bản, tài liệu, hợp đồng khác đã và sẽ ký kết với LPBS;
- (j) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của LPBS và/hoặc Ngân Hàng Thanh Toán liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Giao Dịch/Tài Khoản Tiền Gửi và các giao dịch trên các tài khoản này.

## **ĐIỀU 9: CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

- 9.1. Khách Hàng thừa nhận rằng trước khi ký kết Hợp Đồng này, Khách Hàng đã được LPBS hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh cùng tất cả thông tin khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cũng như khả năng mang lại lợi nhuận và các rủi ro mà Khách Hàng có thể phải chịu khi đầu tư chứng khoán. Khách Hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn, và ý kiến của LPBS chỉ mang tính chất tham khảo và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

- 9.2. Khách Hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKCK của Khách Hàng có thể trở nên vô giá trị. Vì vậy, Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán trên TKCK.
- 9.3. Khách Hàng thừa nhận đã được LPBS thông báo địa chỉ trang thông tin điện tử của LPBS và được LPBS hướng dẫn về cách thức truy cập và sử dụng trang thông tin điện tử này.
- 9.4. Khách Hàng đồng ý rằng tất cả truy cập/giao dịch trực tuyến trên TKCK của Khách Hàng được thực hiện bằng tên truy cập và mật khẩu do LPBS cung cấp cho Khách Hàng hoặc mật khẩu do Khách Hàng chủ động thay đổi đều do Khách Hàng thực hiện.
- 9.5. Khách Hàng đồng ý rằng tất cả mọi thông tin, tài liệu được LPBS trích xuất thành văn bản giấy từ hệ thống của LPBS liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng tại LPBS có giá trị làm chứng cứ trong trường hợp phát sinh tranh chấp (nếu có) giữa Khách Hàng và LPBS.
- 9.6. Khách Hàng cũng hiểu rằng việc kết nối giữa Tài Khoản Tiền Gửi và TKCK có thể phát sinh những rủi ro và Ngân hàng Liên kết cũng như LPBS đã nỗ lực tối đa nhằm hạn chế rủi ro bằng các quy định, quy trình kết nối giữa Ngân hàng Liên kết và LPBS. LPBS sẽ cung cấp tới Khách Hàng các quy định về kết nối tài khoản, trách nhiệm của các bên và những sửa đổi, bổ sung (nếu có) ngay khi có quy định. Khách Hàng cam kết chấp nhận, thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về kết nối tài khoản được Ngân hàng Liên kết và LPBS xây dựng và ký kết. Khách Hàng cam kết chấp nhận các rủi ro về tài chính cũng như rủi ro khác ra xảy ra đối với TKCK và Tài Khoản Tiền Gửi và không có bất kỳ khiếu kiện gì ngoại trừ trường hợp do lỗi của LPBS và Ngân hàng Liên kết.
- 9.7. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này, nếu Hai Bên tiếp tục ký kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận khác về các dịch vụ liên quan do LPBS cung cấp thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của Hai Bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng/thỏa thuận đó. Thỏa thuận về sản phẩm mà LPBS cung cấp có thể được đăng ký bằng nhiều phương thức khác nhau theo quy định của LPBS tại từng thời điểm (đăng ký trực tiếp hoặc đăng ký trực tuyến trên tài khoản của Khách Hàng). Tuy nhiên, nếu Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng/thỏa thuận đó, Khách Hàng đồng ý rằng LPBS được toàn quyền phong tỏa, bán hoặc định đoạt bằng cách khác số chứng khoán, tiền hoặc tài sản khác có trong TKCK và/hoặc Tài Khoản Tiền Gửi để khấu trừ/Thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách Hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào.
- 9.8. Cam kết thực hiện thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, trước khi thực hiện giao dịch các mã chứng khoán mà Khách Hàng đã đăng ký là đối tượng công bố thông tin, hoặc theo yêu cầu của LPBS trong trường hợp LPBS xử lý bán chứng khoán do Khách Hàng vi phạm các quy định về: (i) Giao dịch ký quỹ của LPBS (trường hợp Khách Hàng mở TKGDQK); hoặc (ii) Giao dịch chứng khoán phái sinh của LPBS (trường hợp Khách Hàng mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh); hoặc (iii) cho vay cầm cố chứng khoán của Ngân hàng (nếu có).
- 9.9. Khách Hàng đồng ý cung cấp cho LPBS các tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động của mình trên thị trường chứng khoán Việt Nam ngay khi LPBS có yêu cầu để LPBS thực hiện việc báo cáo cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, tổ chức quản lý liên quan và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu LPBS trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.
- 9.10. Khách Hàng cam kết thường xuyên kiểm tra số dư tiền, chứng khoán, sao kê giao dịch và các nghĩa vụ thanh toán trên tài khoản giao dịch chứng khoán và TKGDQK.
- 9.11. Được LPBS thông báo về kết quả thực hiện các giao dịch, số dư tiền, chứng khoán và tất cả các nghĩa vụ thanh toán trong tài khoản giao dịch chứng khoán và TKGDQK của Khách Hàng định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Khách Hàng. Khách Hàng mặc nhiên chấp thuận các giao dịch đã phát sinh nếu Khách Hàng không có ý kiến phản đối trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo.

## ĐIỀU 10: THÔNG BÁO

- 10.1. Tất cả thông báo, thông tin liên lạc và tài liệu giao dịch ("**Tài Liệu**") giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã cung cấp theo Hợp Đồng hoặc đăng ký theo một trong các phương thức: (i) chuyển giao trực tiếp; hoặc (ii) bưu điện; hoặc (iii) e-mail; hoặc (iv) LPBS công bố trên website của LPBS; hoặc (v) điện thoại và/hoặc tin nhắn SMS.
- 10.2. Các Tài Liệu giữa Các Bên được xem như đã được giao và nhận khi:
- (a) Nếu chuyển giao trực tiếp: Là thời điểm khi chuyển giao và ký nhận bởi bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận; và

- (b) Nếu chuyển giao bằng bưu điện: Là thời điểm bưu điện/tổ chức vận chuyển xác nhận đã liên hệ để phát thư đối với thư đến địa chỉ nhận theo địa chỉ liên hệ của Khách Hàng tại phần Thông Tin Khách Hàng đầu Hợp Đồng hoặc địa chỉ liên hệ khác mà Khách Hàng đã cập nhật với LPBS từng thời kỳ; và
  - (c) Nếu chuyển giao bằng e-mail: Là thời điểm e-mail được gửi đi; và
  - (d) Nếu chuyển giao thông qua website của LPBS: Là thời điểm LPBS công bố Tài Liệu trên website của LPBS hoặc hệ thống giao dịch trực tuyến của LPBS; và
  - (e) Nếu chuyển giao bằng điện thoại và/hoặc tin nhắn SMS: Là thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện theo ghi nhận trên Hệ Thống của LPBS.
- 10.3.** Thời điểm giao nhận theo các quy định trên đây, nếu rơi vào khoảng thời gian ngoài giờ làm việc thông thường, sẽ được xem là xảy ra vào giờ làm việc đầu tiên của ngày làm việc kế tiếp; nếu rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật lao động, sẽ được xem là xảy ra vào ngày làm việc đầu tiên sau ngày nghỉ.
- 10.4.** Trong mọi trường hợp, Mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do nào mà Bên kia không nhận được thông báo, với điều kiện Bên gửi thông báo chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã gửi thông báo như quy định trên đây.
- 10.5.** Khách Hàng có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo bằng văn bản cho LPBS và thực hiện điền vào Giấy Đăng ký thay đổi thông tin và dịch vụ theo mẫu của LPBS ban hành. LPBS có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo trên website của LPBS hoặc tại các địa điểm giao dịch của LPBS. Khách Hàng đồng ý rằng, Giấy Đăng ký thay đổi thông tin và dịch vụ theo mẫu này là một phần không tách rời của Hợp Đồng mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán, Lưu ký Chứng khoán và Giao dịch Trực tuyến của Khách Hàng và LPBS.

#### **ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 11.1.** Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi bị chấm dứt bởi một trong các trường hợp quy định tại Điều 11.2 và Điều 11.3 dưới đây. Khách Hàng phải thanh toán cho LPBS toàn bộ nghĩa vụ tài chính phát sinh từ Hợp Đồng này hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Khách Hàng và LPBS trước khi chấm dứt Hợp Đồng này.
- 11.2.** LPBS có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng nếu:
- (a) Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng này hoặc vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán, sau khi gửi thông báo trước ba (3) ngày cho Khách Hàng; hoặc
  - (b) Khách Hàng là cá nhân qua đời hoặc mất năng lực hành vi; hoặc
  - (c) Khách Hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc
  - (d) Khách Hàng không có chứng khoán và số dư tiền trên TKCK/Tài Khoản Tiền Gửi dưới mười nghìn (10.000) Đồng và không có giao dịch trong suốt thời hạn mười hai (12) tháng liên tục. Khi đó, Khách Hàng mất toàn bộ quyền lợi có trên và phát sinh từ TKCK (nếu có); hoặc
  - (e) Khách Hàng ngừng sử dụng phương thức quản lý tiền theo hình thức tài khoản chuyên dụng của LPBS tại ngân hàng, căn cứ theo Hợp Đồng mở Tài khoản Giao dịch và Lưu ký Chứng khoán mà Khách Hàng đã ký với LPBS.
  - (f) LPBS không còn tư cách pháp nhân hoặc không còn các giấy phép cần thiết do cơ quan nhà nước cấp để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này; hoặc
  - (g) Việc thực hiện Hợp Đồng sẽ khiến LPBS vi phạm các quy định của pháp luật, của cơ quan quản lý nhà nước hoặc của SGDCK có liên quan; hoặc
  - (h) Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước hoặc của SGDCK có liên quan; hoặc
  - (i) Khi LPBS tự nguyện chấm dứt cung cấp dịch vụ quy định tại Điều 3.1 của Hợp Đồng; hoặc
  - (j) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật từng thời kỳ.
- 11.3.** Khách Hàng đã thực hiện đúng theo quy định của LPBS tại từng thời điểm về việc đóng Tài khoản Lưu ký và Giao dịch Chứng khoán.
- 11.4.** Khi chấm dứt Hợp Đồng, Các Bên phải hoàn thành tất cả các nghĩa vụ của mình đã cam kết tại Hợp Đồng này cho Bên còn lại. Mọi trách nhiệm thanh toán tiền và/hoặc chứng khoán của Khách Hàng liên quan đến lệnh đã đặt và khớp, phát sinh trước khi Hợp Đồng chấm dứt sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt hiệu lực của Hợp Đồng và Khách Hàng hoặc người/tổ chức kế thừa (nếu có) có trách nhiệm hoàn tất các trách nhiệm nêu trên.
- 11.5.** LPBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào, thiệt hại hoặc tổn thất nào xảy ra đối với Khách Hàng phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một trong các sự kiện dưới đây:

- (a) Khách Hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác cho LPBS, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin về lệnh mua, lệnh bán, tên chứng khoán, mã số chứng khoán, số lượng chứng khoán, giá, điều kiện và thời gian của chứng khoán (nếu có) và các thông tin khác có liên quan, dẫn đến việc giao dịch của Khách Hàng không thực hiện được hoặc thực hiện sai;
  - (b) Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của LPBS, trong việc cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến/điện thoại. Tuy nhiên, khi đó LPBS, trong khả năng của mình, sẽ hỗ trợ Khách Hàng trong quá trình làm việc với bên thứ ba đó để yêu cầu bên thứ ba đó bồi thường do lỗi của họ;
  - (c) Lỗi của Hệ Thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan đến hệ thống giao dịch trực tuyến/điện thoại, kể cả trường hợp hệ thống từ chối mật khẩu vì bất kỳ lý do nào; và
  - (d) LPBS thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng dịch vụ này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, lượng lệnh tăng đột biến, thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, hỏa hoạn, do sự thay đổi về pháp luật, quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán hay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hay bất kỳ sự việc/sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của LPBS hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo và/hoặc che giấu thông tin của Khách Hàng hay của một đối tác thứ ba nào.
- 11.6.** Trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, hoặc các trường hợp khác dẫn đến LPBS không thể tiếp tục cung cấp dịch vụ môi giới cho Khách Hàng, LPBS tiến hành đàm phán với các bên nhận chia, tách, hợp nhất hoặc bên khác để xác định phương thức chuyển giao TKCK của Khách Hàng cho bên tiếp tục quản lý TKCK của Khách Hàng trên cơ sở Hợp Đồng này với mục tiêu đảm bảo tối đa quyền và lợi ích của Khách Hàng theo đúng quy định pháp luật.
- 11.7.** Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp Đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách Hàng đối với LPBS theo Hợp Đồng này và/hoặc theo các hợp đồng khác giữa hai bên mà chưa được thực hiện xong vào ngày chấm dứt Hợp Đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực ràng buộc Khách Hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện toàn bộ.
- 11.8.** Khách Hàng đồng ý rằng LPBS được toàn quyền điều chỉnh, bổ sung các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này bằng việc thực hiện bất kỳ một trong các phương pháp sau đây:
- (a) Công bố Hợp Đồng và các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp Đồng trên hệ thống giao dịch trực tuyến; và/hoặc;
  - (b) Công bố Hợp Đồng và các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp Đồng trên trang thông tin điện tử của LPBS; và/hoặc
  - (c) Gửi Hợp Đồng và các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp Đồng bằng thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của Khách Hàng đăng ký tại LPBS; và/hoặc
  - (d) Gửi Hợp Đồng và các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp Đồng bằng văn bản đến địa chỉ liên lạc của Khách Hàng đăng ký tại LPBS.
- Khách Hàng đồng ý rằng các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng được điều chỉnh, bổ sung như vừa nêu là một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng này, có giá trị pháp lý ràng buộc Các Bên kể từ ngày LPBS hoàn tất việc công bố hoặc hoàn tất việc gửi các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp Đồng như được đề cập tại Điều này.
- 11.9.** Tất cả các điều khoản và từng phần của các điều khoản của Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực riêng và độc lập với các điều khoản khác. Trong trường hợp có bất cứ điều khoản, phần nội dung nào của Hợp Đồng bị cơ quan có thẩm quyền tuyên bố vô hiệu thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào. Đồng thời các bên cam kết thay thế các điều khoản, nội dung vô hiệu bằng các điều khoản tương tự, phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm quyền và lợi ích của Các Bên để tiếp tục thực hiện mục đích của Hợp Đồng.
- 11.10.** Việc LPBS chưa thực hiện quyền của mình được quy định tại Hợp Đồng này sẽ không được hiểu rằng LPBS từ bỏ quyền đó. LPBS có quyền thực hiện quyền của mình tại bất kỳ thời điểm nào mà LPBS thấy thích hợp sau đó.
- 11.11.** LPBS có quyền chuyển giao quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Hợp Đồng này cho một bên thứ ba trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật liên quan từng thời kỳ.
- 11.12.** Khách Hàng đồng ý rằng trong trường hợp Khách Hàng chứng minh được LPBS vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng này và có thiệt hại thực tế do vi phạm này trực tiếp gây ra, sau khi LPBS chấp nhận, Khách Hàng có thể yêu cầu LPBS bồi thường thiệt hại. Mức bồi thường thiệt hại do các bên thương lượng hoặc theo quy định của pháp luật.
- 11.13.** Trường hợp Khách Hàng mở tài khoản theo phương thức từ xa, Khách Hàng đồng ý tuân thủ theo các quy định của LPBS tại từng thời điểm liên quan đến việc mở tài khoản từ xa. Khách Hàng theo đây xác nhận đồng ý rằng việc Khách

Hàng ký kết Hợp Đồng theo phương thức mở tài khoản từ xa theo quy định của LPBS sẽ có giá trị pháp lý tương đương với việc Khách Hàng ký tên trực tiếp trên các chứng từ mở tài khoản.

- 11.14.** Trường hợp Khách Hàng là tổ chức, Khách Hàng cam kết: (a) có thẩm quyền ký kết và thực hiện các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này; (b) đã hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này; (c) người tham gia ký kết Hợp Đồng này thay mặt Khách Hàng có đầy đủ thẩm quyền ký kết Hợp Đồng này.
- 11.15.** Các nội dung không được quy định trong Hợp Đồng, hoặc được quy định trong Hợp Đồng này nếu không phù hợp với quy định pháp luật hoặc quy định của LPBS sẽ được áp dụng theo các quy định pháp luật và các quy định của LPBS trong từng thời điểm.
- 11.16.** Các quy định về việc cung cấp dịch vụ Giao dịch Trực tuyến của LPBS và việc sử dụng dịch vụ Giao dịch Trực tuyến của Khách Hàng theo quy định tại Hợp Đồng này được áp dụng cho tất cả (a) các sản phẩm, dịch vụ do LPBS cung cấp theo Hợp Đồng này và (b) các sản phẩm, dịch vụ do LPBS cung cấp theo bất kỳ Hợp Đồng hoặc thỏa thuận nào khác giữa Khách Hàng và LPBS.
- 11.17.** Hợp Đồng này thay thế cho bất kỳ thỏa thuận nào trước đây (nếu có) giữa LPBS và Khách Hàng liên quan đến việc LPBS cung cấp dịch vụ theo quy định tại Hợp Đồng này cho Khách Hàng. Tất cả các điều khoản và từng phần của các điều khoản của Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực riêng và độc lập với các điều khoản khác. Nếu có bất kỳ điều khoản nào vô hiệu, bất hợp pháp, không áp dụng hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật, thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào.
- 11.18.** Mọi tranh chấp liên quan hoặc phát sinh từ Hợp Đồng này được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng, mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này. Các Bên đồng ý các quy định sau liên quan đến việc giải quyết tranh chấp tại VIAC: (a) số lượng trọng tài viên là một (01), (b) địa điểm trọng tài là tại Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam, và (c) ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.

## **B. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN**

### **ĐIỀU 12: GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN**

- 12.1.** Giao dịch Trực tuyến là hoạt động đăng ký và thực hiện giao dịch chứng khoán bằng hình thức trực tuyến của Khách Hàng tại LPBS, bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch liên quan đến chứng khoán, tiền, giao kết Hợp Đồng điện tử, đăng ký sử dụng Dịch vụ, thực hiện các lệnh trên Hệ thống của LPBS và các hoạt động khác trên TKCK của Khách Hàng được quy định tại Điều 12.2 của Hợp Đồng này.
- 12.2.** Khách Hàng có thể sử dụng dịch vụ giao dịch qua internet (thông qua website <https://lptrade.com.vn/> hoặc địa chỉ khác được LPBS thông báo trong từng thời điểm), điện thoại (ứng dụng giao dịch của LPBS được cài đặt trên điện thoại, thông qua tổng đài đặt lệnh của LPBS), e-mail và các phương tiện truyền dẫn khác mà LPBS triển khai tại từng thời điểm ("**Hệ thống**") và Khách Hàng đã đăng ký sử dụng và được LPBS chấp thuận (sau đây gọi chung là "**Giao dịch Trực tuyến**"). Các giao dịch liên quan đến chứng khoán và tiền gửi trên TKCK của Khách Hàng thông qua Hệ thống Giao dịch Trực tuyến phải phù hợp với các quy định và các dịch vụ mà LPBS cung cấp trong từng thời điểm.
- 12.3.** Khách Hàng đăng ký Giao dịch Trực tuyến sẽ được LPBS cấp một tên đăng nhập ("**Tên Đăng Nhập**") và một mật khẩu đăng nhập ("**Mật Khẩu**"). Khách Hàng được LPBS cung cấp một mã PIN và/hoặc thiết bị nhận mật khẩu động (tùy theo chính sách của LPBS vào từng thời điểm). LPBS khuyến cáo Khách Hàng thay đổi Mật Khẩu và mã PIN ngay sau khi được cấp. Khách Hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự an toàn và tính bảo mật của Mật Khẩu, mã PIN và/hoặc thiết bị nhận mật khẩu động. LPBS không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí nào liên quan đến việc Khách Hàng không đảm bảo bí mật về Mật Khẩu và/hoặc mã PIN và/hoặc làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động, hoặc bất kỳ sự truy cập trái phép nào dưới Tên Đăng Nhập của Khách Hàng vào hệ thống của LPBS.
- 12.4.** Các lệnh của Khách Hàng được thực hiện trên Hệ thống của LPBS sẽ được xác thực bằng phương thức xác thực hai yếu tố do LPBS cung cấp qua Hệ thống của LPBS, bao gồm:
- (a) Mật Khẩu của Khách Hàng; và
  - (b) Mật Khẩu sử dụng một lần (OTP: (One-Time Password): là một mật khẩu được tạo ra bởi Hệ thống của LPBS, do LPBS cung cấp cho Khách Hàng để thực hiện các Giao dịch Trực tuyến, xác thực các lệnh/chỉ thị được thực hiện dưới Tên Đăng Nhập của Khách Hàng, có hiệu lực một lần và sẽ tự động hết hiệu lực trong một thời gian xác định theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ).

- 12.5.** “**Hợp Đồng điện tử**” là hợp đồng, thỏa thuận, cam kết, bản ghi nhớ, phụ lục hợp đồng hoặc tương đương được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử và được ký, ký kết và chuyển giao thông qua Hệ thống của LPBS (trừ Tổng đài giao dịch), trong đó bao gồm Hợp đồng mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và Giao dịch Trực tuyến.
- 12.6.** Việc ký kết Hợp Đồng điện tử có thể theo một trong các hình thức sau:
- (a) Ký kết toàn văn: Toàn văn Hợp đồng điện tử được hiển thị trên Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến và Mỗi Bên ký bằng thao tác chọn phím/nút chức năng trên Hệ thống Giao Dịch Trực Tuyến của LPBS;
  - (b) Ký chấp nhận: Một Bên gửi đề nghị giao kết hợp đồng và Bên kia ký chấp nhận giao kết hợp đồng cũng bằng thao tác chọn phím/nút chức năng trên Hệ thống Giao dịch Trực tuyến hoặc bằng việc không phản đối đề nghị giao kết trong thời hạn nêu tại đề nghị giao kết; hoặc
  - (c) Hình thức khác được Các Bên thỏa thuận hoặc có sẵn trên Hệ thống Giao dịch Trực tuyến của LPBS theo từng thời kỳ.
- 12.7.** Hợp Đồng điện tử có thể được Các Bên ký kết theo một trong các phương thức sau:
- (a) Ký bằng Chữ ký số hoặc chữ ký điện tử loại khác theo pháp luật về giao dịch điện tử; hoặc
  - (b) Ký bằng phương thức giao dịch điện tử khác được LPBS chấp nhận trong từng thời kỳ.
- 12.8.** Khi sử dụng Hệ thống Giao dịch Trực tuyến của LPBS, Khách Hàng chấp nhận:
- (a) Việc sử dụng Hệ thống Giao dịch Trực tuyến của LPBS cho các mục đích được quy định tại Điều 3.1 của Hợp Đồng này;
  - (b) Khi Khách Hàng thao tác bất kỳ chức năng trên Hệ thống của LPBS, Khách Hàng được coi là đã thể hiện ý chí của mình theo nội dung hiển thị trên Hệ thống và chấp nhận sự ràng buộc bởi lựa chọn đó trên Hệ thống của LPBS, kể cả thực hiện lệnh bằng cách gọi điện thoại đến tổng đài của LPBS; và
  - (c) Khách Hàng đồng ý với nguyên tắc giao kết, thực hiện và duy trì Hợp Đồng điện tử quy định tại Điều này.
- 12.9.** Khách Hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về bất kỳ lệnh, chỉ thị nào được gửi, hoặc bất kỳ giao dịch nào được thực hiện qua Hệ thống dưới Tên Đăng Nhập của Khách Hàng, ngay cả đối với các lệnh hoặc chỉ thị được gửi do sơ suất hoặc ngoài ý muốn của Khách Hàng, hoặc vượt quá các hạn mức giao dịch (nếu có). LPBS không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, sửa lại, ngăn chặn hoặc dừng bất kỳ lệnh, chỉ thị hoặc giao dịch nào như vậy.
- 12.10.** Khách Hàng công nhận rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào/trên TKCK của Khách Hàng bằng tên truy cập với đúng Tên Đăng Nhập hoặc các yếu tố định danh khác do LPBS cung cấp cho Khách Hàng và/hoặc do Khách Hàng tự động thay đổi trên Hệ thống đều được coi là được khởi tạo và thực hiện bởi ý chí và hành động của Khách Hàng.
- 12.11.** Khách Hàng thừa nhận rằng các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán của Khách Hàng được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ hoặc ghi/ghi âm trên Hệ Thống của LPBS là các chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như các chứng từ gốc có chữ ký hợp lệ của Khách Hàng.
- 12.12.** Thời điểm nhận yêu cầu Giao dịch Trực tuyến là thời điểm Hệ thống của LPBS nhận được chứng từ điện tử đầy đủ và hợp lệ của Khách Hàng.
- 12.13.** Để sử dụng dịch vụ Giao dịch Trực tuyến, Khách Hàng có nghĩa vụ cung cấp và cập nhật số điện thoại di động và địa chỉ e-mail thuộc quyền sở hữu hoặc quyền quản lý hợp pháp của Khách Hàng. LPBS sẽ xác nhận thông tin về TKCK, các giao dịch phát sinh và các vấn đề có liên quan khác thông qua số điện thoại và hộp thư điện tử do Khách Hàng cung cấp. Thời điểm Khách Hàng nhận được thông tin được các bên mặc định là thời điểm Hệ Thống xác nhận đã gửi thông tin. Khách Hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp điện thoại hoặc hộp thư điện tử của Khách Hàng không hoạt động hoặc không thể nhận tin.
- 12.14.** Khách Hàng đồng ý rằng các lệnh giao dịch chứng khoán của Khách Hàng được đặt qua hệ thống Giao dịch Trực tuyến không cần có phiếu lệnh bằng văn bản và chữ ký của Khách Hàng. Dữ liệu ghi nhận qua hệ thống Giao dịch Trực tuyến bao gồm nhưng không giới hạn bản sao kê giao dịch, dữ liệu ghi âm qua điện thoại sẽ là bằng chứng để giải quyết bất kỳ tranh chấp nào phát sinh.
- 12.15.** Khách Hàng đồng ý rằng tất cả mọi thông tin, tài liệu được LPBS trích xuất thành văn bản giấy từ hệ thống Giao dịch Trực tuyến liên quan đến tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng tại LPBS có giá trị làm chứng cứ trong trường hợp phát sinh tranh chấp (nếu có) giữa Khách Hàng và LPBS.
- 12.16.** Khách Hàng thanh toán đầy đủ phí dịch vụ và lệ phí khác liên quan đến dịch vụ Giao dịch Trực tuyến theo thông báo của LPBS tại từng thời điểm. Để tránh hiểu nhầm, Phí dịch vụ liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ Giao dịch Trực

tuyến này không phải là phí giao dịch chứng khoán mà Khách Hàng phải trả khi thực hiện giao dịch mua, bán chứng khoán theo chính sách từng thời điểm và được công bố trên trang thông tin điện tử của LPBS.

- 12.17.** Khách Hàng không được tự mình, hoặc cho phép người khác truy cập hoặc sử dụng trái phép vào Hệ Thống, cản trở hoạt động của Hệ thống, sử dụng tài khoản được cấp theo cách gây hại cho Hệ thống, gây ra bất kỳ lỗi, gián đoạn, tổn hại, chậm trễ cho bất kỳ phần nào của Hệ Thống hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ thống.

### **ĐIỀU 13: CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN**

- 13.1.** Khách Hàng thừa nhận rằng giao dịch bằng phương thức trực tuyến luôn tiềm ẩn các rủi ro do lỗi thiết bị, Hệ thống của LPBS hoặc gây ra bởi các bên thứ ba khác, và LPBS đã thực hiện cảnh báo, khuyến cáo đầy đủ cho Khách Hàng về các rủi ro đó, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (a) Khi truyền tải qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
- (b) Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách Hàng không vào được Hệ Thống của LPBS;
- (c) Khách Hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản; Khách Hàng làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động;
- (d) Việc nhận dạng Khách Hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;
- (e) Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch;
- (f) Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạng dẫn đến Khách Hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu;
- (g) Hệ Thống (bao gồm phần cứng và phần mềm) của LPBS và thiết bị/hệ thống của SGDCK, của các bên thứ ba liên quan khác hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ thống có thể bị gián đoạn, treo, chậm, lỗi, trục trặc, sự cố, nhiễm virus, bị truy cập trái phép;
- (h) Hệ thống giữa LPBS và SGDCK bị lỗi trong phiên giao dịch;
- (i) Các giao dịch có thể bị chậm trễ, hư hỏng, sự cố, bỏ sót, trục trặc do ảnh hưởng từ hoạt động bảo trì Hệ thống;
- (j) Các biện pháp bảo vệ Hệ thống Giao dịch Trực tuyến, bao gồm các chương trình lọc hoặc chống virus có thể bị lỗi hoặc sự cố;
- (k) Bất cứ giao dịch thực hiện ngoài ý muốn của Khách Hàng do Khách Hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với LPBS, do sai sót trong quá trình Khách Hàng thao tác với các thiết bị khi sử dụng dịch vụ Giao dịch Trực tuyến.

- 13.2.** Khách Hàng tại đây đồng ý chấp nhận các rủi ro liên quan đến Giao Dịch Trực Tuyến như trên, và đồng ý rằng LPBS sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào do lỗi của Hệ Thống, thiết bị hoặc của bên thứ ba liên quan hoặc gây ra bởi Khách Hàng hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không phải do lỗi của LPBS trong quá trình thực hiện giao dịch.

- 13.3.** Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật tuyệt đối Mật Khẩu, Mã PIN cũng như các thiết bị nhận mật khẩu động (nếu có) truy cập vào Hệ Thống giao dịch trực tuyến/tổng đài điện thoại của LPBS ("**Thông tin bảo mật**") và LPBS không chịu trách nhiệm nếu Khách Hàng để lộ các Thông tin bảo mật đó. Trong trường hợp Khách Hàng nhận thấy hoặc nghi ngờ các Thông tin bảo mật nêu trên bị tiết lộ hoặc bị một bên thứ ba bất kỳ kiểm soát hoặc thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động, Khách Hàng ngay lập tức phải thông báo cho LPBS trực tiếp hoặc qua số điện thoại hotline của LPBS. Khi nhận được thông báo từ Khách Hàng, LPBS thực hiện tạm dừng cung cấp dịch vụ Giao dịch Trực tuyến trên TKCK của Khách Hàng và thông báo cho Khách Hàng. Khách Hàng phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đã được thực hiện trước thời điểm LPBS thông báo tạm dừng cung cấp dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến trên TKCK của Khách Hàng. LPBS không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất gây ra bởi việc Khách Hàng không hoặc chậm thông báo cho LPBS về việc các thông tin bảo mật đã bị mất cắp hoặc nghi ngờ đã bị lộ.

### **ĐIỀU 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA LPBS**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, LPBS còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

#### **14.1. Quyền của LPBS**

- (a) Hưởng các khoản phí cho việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến theo Hợp Đồng này theo biểu phí do LPBS công bố và áp dụng trong từng thời điểm;
- (b) Tự động trích tiền trên TKCK hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết phong tỏa/hủy phong tỏa và trích tiền từ Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán trên TKCK của Khách Hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, thu phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ

và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách Hàng đối với LPBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua LPBS;

- (c) LPBS có quyền ngừng cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến cho Khách Hàng nếu nhận thấy giao dịch hoặc việc sử dụng Dịch vụ của Khách Hàng có dấu hiệu bất thường hoặc việc cung cấp đó vượt ra ngoài điều kiện cho phép của LPBS mà không bị xem như là sự vi phạm các nghĩa vụ tại Hợp Đồng này;
- (d) Đối với các giao dịch trực tuyến mà LPBS, trong khả năng kiểm soát của mình, nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, LPBS có quyền từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện;
- (e) Thời gian cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến được LPBS quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được LPBS điều chỉnh tùy vào từng thời điểm mà LPBS cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán;
- (f) Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến. Tùy thuộc vào khả năng và chính sách của mình, LPBS có quyền bổ sung, ấn định, thay đổi hoặc chấm dứt việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến tùy từng thời điểm, sau khi đã thông báo cho Khách Hàng theo phương thức quy định tại Hợp Đồng này.

#### 14.2. Nghĩa vụ của LPBS

- (a) Thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp Đồng này và cung cấp thông tin về kết quả giao dịch cho Khách Hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (b) Giữ bí mật các thông tin về TKCK, Tài khoản Tiền gửi và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Khách Hàng.
- (c) Trừ các trường hợp được quy định tại Hợp đồng và quy định pháp luật liên quan, không được sử dụng tiền và/hoặc chứng khoán của Khách Hàng vào bất kỳ mục đích nào khác nếu không có sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- (d) Thông báo trước cho Khách Hàng các sự kiện ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ giao dịch chứng khoán trước thời điểm chính thức diễn ra sự kiện (trên website hoặc thông qua các hình thức khác);
- (e) Lưu trữ các chứng từ liên quan đến các giao dịch của Khách Hàng theo đúng các quy định của pháp luật;
- (f) LPBS không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các giao dịch trực tuyến của bất kỳ Khách Hàng nào khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến của LPBS.

### ĐIỀU 15: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

#### 15.1. Quyền của Khách Hàng

- (a) Yêu cầu LPBS cung cấp thông tin về Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến và kết quả giao dịch chứng khoán khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến theo cách thức được Các Bên thỏa thuận;
- (b) Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho người khác thực hiện các giao dịch trên TKCK phù hợp với phạm vi ủy quyền thể hiện trong văn bản ủy quyền hợp pháp và được sự chấp nhận của LPBS trước khi thực hiện giao dịch;
- (c) Được quyền chấm dứt sử dụng Dịch vụ nêu tại Điều 16 với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với LPBS và/hoặc bên thứ ba (nếu có);
- (d) Được quyền yêu cầu LPBS cung cấp các văn bản in để đối chiếu với các dữ liệu điện tử của các giao dịch trực tuyến khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến.

#### 15.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng

- (a) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí dịch vụ, giá dịch vụ khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến cho LPBS theo quy định của LPBS tại từng thời điểm;
- (b) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng;
- (c) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến TKCK của Khách Hàng, Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu, hợp đồng khác đã và sẽ ký kết với LPBS;
- (d) Bảo mật tuyệt đối Mật Khẩu, Mã PIN cũng như các thiết bị nhận mật khẩu động (nếu có) truy cập vào Hệ thống Giao dịch Trực tuyến của LPBS;

- (e) Thông báo trực tiếp cho LPBS khi nhận thấy hoặc nghi ngờ các thông tin Mật Khẩu, Mã PIN, các thiết bị nhận mật khẩu động bị tiết lộ hoặc bị một bên thứ ba bất kỳ kiểm soát hoặc thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động hoặc qua số điện thoại hotline của LPBS.
- (f) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của LPBS và/hoặc Ngân hàng Thanh toán liên quan đến việc sử dụng Tài khoản Giao dịch/Tài khoản Tiền gửi và các giao dịch trên các tài khoản này.

#### **ĐIỀU 16: CHẤM DỨT CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN**

- 16.1.** Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến chấm dứt hiệu lực khi:
- (a) Khách Hàng không còn nhu cầu sử dụng Dịch vụ;
  - (b) Một trong các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng quy định tại Điều 11 của Hợp Đồng; hoặc
  - (c) Khi LPBS ngừng cung cấp Dịch vụ.
- 16.2.** Trong trường hợp Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực nhưng Khách Hàng chưa hoàn thành Nghĩa vụ Thanh toán với LPBS thì Khách Hàng có trách nhiệm hoàn thành Nghĩa vụ Thanh toán theo các điều khoản và điều kiện đã được nêu trong Hợp Đồng này, và LPBS vẫn có quyền xử lý Tài sản Bảo đảm để thanh toán cho các nghĩa vụ này của Khách Hàng.
- 16.3.** Mọi nghĩa vụ, trách nhiệm thanh toán của Khách Hàng đối với LPBS phát sinh trước khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt hiệu lực của Hợp Đồng. Trong trường hợp Khách Hàng chết (đối với cá nhân) hoặc bị giải thể, tuyên bố phá sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (đối với tổ chức) thì cá nhân hoặc tổ chức kế thừa có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ và trách nhiệm này.

#### **C. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN**

##### **ĐIỀU 17: ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN, ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN TỰ ĐỘNG**

- 17.1.** Ứng trước tiền bán chứng khoán là dịch vụ hỗ trợ sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách Hàng được khớp, Khách Hàng được LPBS ứng trước một số tiền nhất định từ tiền bán chứng khoán đang chờ về trong ngày giao dịch thông qua việc sử dụng tiện ích Ứng trước do LPBS cung cấp. LPBS được toàn quyền quyết định việc chấp thuận hoặc không chấp thuận việc ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách Hàng theo từng trường hợp cụ thể.
- 17.2.** Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động là việc sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách Hàng được khớp, Khách Hàng được LPBS tự động ứng trước một số tiền nhất định từ tiền bán chứng khoán đang chờ về mà không cần thực hiện bất kỳ đề nghị/chỉ thị/yêu cầu nào. LPBS được toàn quyền quyết định hạn mức tối đa mà Khách Hàng được quyền ứng trước tiền bán chứng khoán tự động.
- 17.3.** Việc ứng trước tiền bán chứng khoán hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán tự động sẽ được LPBS thực hiện cho khoản tiền bán chứng khoán đang chờ về của Khách Hàng khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:
- (a) Lệnh bán chứng khoán của Khách Hàng đã khớp;
  - (b) Khách Hàng sử dụng tiền trong hạn mức được ứng trước; và
  - (c) Giá trị yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán không vượt quá tổng giá trị tiền bán chờ về còn lại có thể ứng sau khi trừ đi các loại phí, thuế theo quy định.

Đối với trường hợp ứng trước tiền bán chứng khoán tự động, Số tiền ứng trước sẽ tương ứng với số tiền Khách Hàng thiếu trên tài khoản để thực hiện các giao dịch chứng khoán và/hoặc rút/chuyển khoản tiền.

- 17.4.** Khi sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán tự động, Khách Hàng phải trả phí ứng trước tiền bán chứng khoán theo mức phí do LPBS quy định trong từng thời điểm.
- 17.5.** Khách Hàng nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản ứng trước tiền bán chứng khoán hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán tự động được LPBS cung cấp. Bằng Hợp Đồng này, Khách Hàng thể chấp toàn bộ quyền nhận số tiền bán đang chờ về để làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ của Khách Hàng đối với các khoản nhận nợ tại LPBS. Ngay khi tiền bán chứng khoán được ghi có tại TKCK và/hoặc Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng, Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có toàn quyền khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền đó để thanh toán cho khoản tiền mà Khách Hàng đã được ứng trước, cùng với phí dịch vụ của LPBS và bất kỳ chi phí nào khác liên quan.
- 17.6.** LPBS được toàn quyền quy định và thay đổi các hạn mức số tiền ứng trước hoặc tự động ứng trước vào từng thời điểm. LPBS được quyền thu phí ứng trước tiền bán và các phí dịch vụ khác liên quan đến việc ứng trước tiền bán chứng khoán theo quy định của LPBS tại từng thời điểm.
- 17.7.** Trong trường hợp lệnh bán chứng khoán đã khớp của Khách Hàng bị hủy bỏ theo thông báo của VSDC và/hoặc SGDCK vì bất kỳ lý do gì, Khách Hàng có nghĩa vụ ngay lập tức hoàn trả cho LPBS số tiền ứng trước cùng với phí ứng trước

theo thông báo của LPBS. LPBS có toàn quyền trích chuyển bất kỳ số tiền ghi có nào trên TKCK và/hoặc Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng, bán bất kỳ chứng khoán nào có trên TKCK của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào và với bất kỳ giá nào mà LPBS thấy là hợp lý để thu hồi lại số tiền đã ứng trước cho Khách Hàng cùng với phí ứng trước trong trường hợp Khách Hàng không hoàn trả theo thông báo của LPBS.

## **ĐIỀU 18: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA LPBS**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, LPBS còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### **18.1. Quyền của LPBS**

- (a) Hưởng các khoản phí cho việc cung cấp Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động theo Hợp Đồng này theo biểu phí do LPBS công bố và áp dụng trong từng thời điểm;
- (b) Tự động khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bán chứng khoán của Khách Hàng để thanh toán cho khoản tiền mà Khách Hàng đã được LPBS ứng trước;
- (c) LPBS có quyền ngừng cung cấp Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động cho Khách Hàng nếu nhận thấy việc cung cấp Dịch vụ của LPBS có thể gây rủi ro, tổn thất cho LPBS hoặc việc cung cấp Dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của LPBS;
- (d) Thời gian cung cấp Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động được LPBS quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được LPBS điều chỉnh tùy vào từng thời điểm mà LPBS cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán;
- (e) Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động. Tùy thuộc vào khả năng và chính sách của mình, LPBS có quyền bổ sung, ấn định, thay đổi hoặc chấm dứt việc cung cấp Dịch vụ tùy từng thời điểm, sau khi đã thông báo cho Khách Hàng theo phương thức quy định tại Hợp Đồng này.

### **18.2. Nghĩa vụ của LPBS**

- (a) Thực hiện cung cấp Dịch vụ theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp Đồng này và cung cấp thông tin về kết quả thực hiện cho Khách Hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận;
- (b) Giữ bí mật các thông tin về TKCK, Tài khoản Tiền gửi và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Khách Hàng.
- (c) Trừ các trường hợp được quy định tại Hợp Đồng và quy định pháp luật liên quan, không được sử dụng tiền và/hoặc chứng khoán của Khách Hàng vào bất kỳ mục đích nào khác nếu không có sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- (d) Thông báo trước cho Khách Hàng các sự kiện ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch vụ trước thời điểm chính thức diễn ra sự kiện (trên website hoặc thông qua các hình thức khác);
- (e) Lưu trữ các chứng từ liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ của Khách Hàng theo đúng các quy định của pháp luật

## **ĐIỀU 19: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### **19.1. Quyền của Khách Hàng**

- (a) Yêu cầu LPBS cung cấp thông tin về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động và kết quả sử dụng Dịch vụ theo cách thức được Các Bên thỏa thuận;
- (b) Được quyền chấm dứt sử dụng Dịch vụ nêu tại Điều 20 với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với LPBS và/hoặc bên thứ ba (nếu có);
- (c) Được quyền yêu cầu LPBS cung cấp các văn bản in để đối chiếu với các dữ liệu điện tử của các giao dịch trực tuyến khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trực tuyến.

### **19.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng**

- (a) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí dịch vụ, giá dịch vụ khi sử dụng Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động cho LPBS theo quy định của LPBS tại từng thời điểm;
- (b) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ việc sử dụng Dịch vụ của Khách Hàng;
- (c) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến TKCK của Khách Hàng, Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu, hợp đồng khác đã và sẽ ký kết với LPBS;

- (d) Đồng ý để LPBS tự động khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bán chứng khoán của Khách Hàng để thanh toán cho khoản tiền mà Khách Hàng đã được LPBS ứng trước và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào về việc tự động khấu trừ này của LPBS;
- (e) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của LPBS và/hoặc Ngân hàng Thanh toán liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ.

## **ĐIỀU 20: CHẤM DỨT CUNG CẤP DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN, ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN TỰ ĐỘNG**

- 20.1.** Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động chấm dứt hiệu lực khi:
- (a) Khách Hàng không còn nhu cầu sử dụng Dịch vụ;
  - (b) Một trong các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng quy định tại Điều 11 của Hợp Đồng; hoặc
  - (c) Khi LPBS ngừng cung cấp Dịch vụ.
- 20.2.** Trong trường hợp Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực nhưng Khách Hàng chưa hoàn thành Nghĩa vụ Thanh toán với LPBS thì Khách Hàng có trách nhiệm hoàn thành Nghĩa vụ Thanh toán theo các điều khoản và điều kiện đã được nêu trong Hợp Đồng này, và LPBS vẫn có quyền xử lý Tài sản Bảo đảm để thanh toán cho các nghĩa vụ này của Khách Hàng.
- 20.3.** Mọi nghĩa vụ, trách nhiệm thanh toán của Khách Hàng đối với LPBS phát sinh trước khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt hiệu lực của Hợp Đồng. Trong trường hợp Khách Hàng chết (đối với cá nhân) hoặc bị giải thể, tuyên bố phá sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (đối với tổ chức) thì cá nhân hoặc tổ chức kế thừa có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ và trách nhiệm này.

## **D. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN KÝ QUỸ**

### **ĐIỀU 21: MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN KÝ QUỸ**

Bằng việc đăng ký mở TKGDQK tại Phần II của Hợp Đồng này, Khách Hàng đề nghị và LPBS đồng ý cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ sau:

- 21.1.** Mở TKGDQK cho Khách Hàng. Giao dịch Chứng khoán ký quỹ của Khách Hàng sẽ được ghi nhận trong TKGDQK;
- 21.2.** Quản lý tiền, Chứng khoán trong Tài khoản; Quản lý tiền và chứng khoán của Khách Hàng trong TKGDQK;
- 21.3.** Thực hiện lưu ký, thanh toán, bù trừ chứng khoán cho Khách Hàng theo quy định tại Hợp Đồng này;
- 21.4.** Thực hiện Giao dịch Ký quỹ và cấp Khoản vay theo yêu cầu của Khách Hàng;
- 21.5.** Các Dịch vụ khác được quy định tại Hợp Đồng này.

### **ĐIỀU 22: GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ**

- 22.1.** “*Chứng khoán ký quỹ*” là chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật và LPBS theo từng thời điểm.
- 22.2.** “*Dư nợ*” là tổng số tiền Khách Hàng nợ LPBS tại từng thời điểm. Dư nợ bao gồm tổng các khoản cho vay của LPBS để thực hiện các giao dịch mua ký quỹ; tiền lãi vay phát sinh trên các khoản vay; tiền lãi cho khoản vay quá hạn; các loại giá dịch vụ, thuế, phí và lệ phí khác mà Khách Hàng phải thanh toán hoặc hoàn trả cho LPBS.
- 22.3.** “*Giao dịch ký quỹ*” là giao dịch mua chứng khoán của Khách Hàng có sử dụng tiền vay từ LPBS để thực hiện thanh toán cho giao dịch mua chứng khoán trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác được giao dịch ký quỹ của Khách Hàng được sử dụng làm Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên.
- 22.4.** “*Hạn mức cho vay*” là mức Dư nợ tối đa do LPBS cấp cho Khách Hàng theo quy định của LPBS tùy từng thời điểm, được quy định cụ thể tại Điều 24 của Hợp Đồng này.
- 22.5.** “*Tổng tài sản trên TKGDQK*” là tổng giá trị của toàn bộ tiền, tiền bán chứng khoán đang chờ về, cộng với Giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên TKGDQK.
- 22.6.** “*Giá trị Tài sản Bảo đảm*” là toàn bộ tài sản của Khách Hàng để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán Dư nợ và các khoản khác của Khách Hàng đối với LPBS, bao gồm nhưng không giới hạn tiền, tiền bán chứng khoán đang chờ về, tổng giá trị quy đổi chứng khoán, các quyền phát sinh liên quan đến chứng khoán có trong TKGDQK và các tài sản bảo đảm phù hợp khác của Khách Hàng được dùng làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ với LPBS.

Giá trị quy đổi chứng khoán được tính toán như sau:

$\text{Giá trị quy đổi chứng khoán} = \sum (\text{Số lượng chứng khoán ký quỹ} \times \text{Giá căn cứ} \times \text{Tỷ lệ cho vay})$
---

- 22.7.** “**Giá căn cứ**” là mức giá của từng mã chứng khoán làm căn cứ để xác định giá trị tài sản bảo đảm trên TKGDQK của Khách Hàng và được xác định theo nguyên tắc:
- (a) Không vượt quá mức giá tối đa để tính cho vay của từng mã chứng khoán theo quy định của LPBS; và
  - (b) Trong phiên giao dịch là giá tham chiếu của chứng khoán tại ngày giao dịch đó;
  - (c) Ngoài phiên giao dịch là giá đóng cửa đối với chứng khoán niêm yết tại HOSE hoặc HNX tại ngày giao dịch gần nhất.
- 22.8.** “**Tỷ lệ cho vay**” là tỷ lệ phần trăm (%) tối đa giữa giá trị khoản vay mà LPBS có thể cho vay và giá trị giao dịch dự kiến của mỗi lệnh mua chứng khoán ký quỹ của Khách Hàng (tính theo giá thị trường hoặc giá tối đa để tính cho vay theo quy định LPBS). Tỷ lệ cho vay đối với từng mã chứng khoán do LPBS quy định và công bố từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.
- 22.9.** “**Lãi vay**” là số tiền lãi dựa theo tổng số ngày vay tính trên số tiền mà Khách Hàng đã vay của LPBS. Cách tính lãi vay được quy định tại Điều 26 của Hợp Đồng.
- 22.10.** “**Tỷ lệ ký quỹ**” (Rtt) là tỷ lệ phần trăm (%) giữa **Giá trị quy đổi chứng khoán** và Tổng dư nợ vay của Khách Hàng sau khi trừ đi tiền mặt có trong TKGDQK và trừ đi tiền bán chứng khoán đang về TKGDQK.

$$Rtt = \frac{\text{Giá trị quy đổi chứng khoán}}{(\text{Tổng dư nợ vay} - \text{Tiền} - \text{Tiền bán chứng khoán chờ về})}$$

- 22.11.** “**Tỷ lệ ký quỹ ban đầu**” (Rat) là Tỷ lệ ký quỹ trên TKGDQK mà Khách Hàng phải đảm bảo để có thể được phép thực hiện các giao dịch ký quỹ theo quy định của LPBS.
- 22.12.** “**Tỷ lệ ký quỹ duy trì**” (Rdt) là tỷ lệ tối thiểu giữa **Giá trị Tài sản Bảo đảm** và Tổng dư nợ vay của Khách Hàng sau khi trừ đi tiền mặt có trong TKGDQK và trừ đi tiền bán chứng khoán đang về. Tỷ lệ này do LPBS quy định tùy từng thời điểm và có thể áp dụng riêng cho từng Khách Hàng theo thông báo của LPBS.
- 22.13.** “**Tỷ lệ xử lý**” là tỷ lệ tối thiểu giữa **Giá trị Tài sản Bảo đảm** và Tổng dư nợ vay của Khách Hàng sau khi trừ đi tiền mặt có trong TKGDQK và trừ đi tiền bán chứng khoán đang về. Tỷ lệ này do LPBS quy định tùy từng thời điểm và có thể áp dụng riêng cho từng Khách Hàng theo thông báo của LPBS, mà tại mức bằng hoặc nhỏ hơn tỷ lệ này, LPBS có quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều 28 của Hợp Đồng này.

### ĐIỀU 23: CHỨNG KHOÁN KÝ QUỸ VÀ TỶ LỆ CHO VAY

- 23.1.** LPBS sẽ định kỳ công bố trên trang thông tin điện tử của LPBS danh sách Chứng khoán ký quỹ, được lựa chọn căn cứ theo các quy định của pháp luật, của SGDKK có liên quan và dựa theo các điều kiện, tiêu chuẩn do LPBS đặt ra.
- 23.2.** Khi công bố hoặc thông báo danh sách Chứng khoán ký quỹ, LPBS cũng sẽ công bố/thông báo cho Khách Hàng biết Tỷ lệ cho vay tương ứng với mỗi mã Chứng khoán ký quỹ. Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng để quản lý rủi ro, LPBS có thể thay đổi danh sách Chứng khoán ký quỹ và/hoặc Tỷ lệ cho vay vào bất kỳ lúc nào mà không phải gửi thông báo đến mỗi Khách Hàng.
- 23.3.** Chứng khoán không được phép giao dịch ký quỹ hoặc đã bị loại ra khỏi danh sách Chứng khoán ký quỹ sẽ không được sử dụng để tính Tổng giá trị có thể vay và Giá trị quy đổi chứng khoán cho các Giao dịch ký quỹ sau đó của Khách Hàng.

### ĐIỀU 24: HẠN MỨC CHO VAY GIAO DỊCH KÝ QUỸ

- 24.1.** Khi Khách Hàng thực hiện giao dịch trên TKGDQK, LPBS sẽ
- (a) Ngay lập tức khấu trừ toàn bộ tiền khả dụng trong TKGDQK để thanh toán giao dịch ký quỹ;
  - (b) Trường hợp tiền khả dụng trong TKGDQK không đủ để thanh toán giá trị mua Chứng khoán ký quỹ, LPBS sẽ cấp cho Khách Hàng khoản vay trong phạm vi hạn mức do LPBS quy định tùy từng thời điểm.
- 24.2.** LPBS sẽ cung cấp cho Khách Hàng một Hạn mức cho vay căn cứ theo các quy định của pháp luật, quy định của SGDKK có liên quan và dựa theo các điều kiện, tiêu chuẩn do LPBS đặt ra.
- 24.3.** Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng số tiền LPBS cho Khách Hàng vay tối đa trên thực tế có thể thấp hơn Hạn mức cho vay do số tiền cho vay thực tế còn phụ thuộc vào Tổng giá trị có thể vay, Tỷ lệ ký quỹ và các hệ số, tỷ lệ an toàn tài chính, quản lý rủi ro do LPBS thiết lập để kiểm soát hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ của LPBS. Các hệ số, tỷ lệ an toàn tài chính, quản lý rủi ro này sẽ bao gồm nhưng không giới hạn ở các hệ số, tỷ lệ an toàn tài chính, quản lý rủi ro do pháp luật quy định.
- 24.4.** Các Bên đồng ý rằng LPBS sẽ cho Khách Hàng vay để thực hiện thanh toán cho Giao dịch ký quỹ, tuy nhiên LPBS có quyền đơn phương tạm ngừng hoặc dừng việc cho vay nếu việc cho vay dẫn đến khả năng LPBS vi phạm quy định của

pháp luật, các cam kết, nghĩa vụ của LPBS đối với một bên thứ ba hoặc ảnh hưởng đến các hệ số, tỷ lệ an toàn tài chính, quản lý rủi ro nêu trên.

- 24.5.** Khách Hàng có thể vay và trả nợ nhiều lần trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng, miễn là Dư nợ không vượt quá Hạn mức cho vay tại bất kỳ thời điểm nào. Trong trường hợp Dư nợ vượt Hạn mức cho vay thì Khách Hàng phải thanh toán lại phần vượt hạn mức ngay trong ngày cho LPBS.

## **ĐIỀU 25: THỜI HẠN CHO VAY VÀ TRẢ NỢ VAY**

- 25.1.** Thời hạn LPBS cho Khách Hàng vay là từ thời điểm LPBS thực hiện giải ngân tiền cho Giao dịch ký quỹ của Khách Hàng nhưng không quá chín mươi (90) ngày tính từ ngày LPBS giải ngân khoản vay. Trường hợp ngày hết hạn thời hạn cho vay không phải là ngày làm việc theo quy định của pháp luật Việt Nam thì ngày hết hạn của thời hạn cho vay là ngày làm việc liền sau đó.

LPBS sẽ xem xét và quyết định việc gia hạn thời hạn cho vay khi Khách Hàng có đề nghị, và thời gian gia hạn mỗi lần tối đa không quá chín mươi (90) ngày tiếp theo kể từ ngày hết hạn thời hạn khoản vay.

Khách Hàng gửi đề nghị gia hạn thời hạn cho vay bằng văn bản cho LPBS hoặc theo cách thức do LPBS hướng dẫn trong từng thời kỳ.

LPBS có quyền điều chỉnh thời hạn cho vay và việc áp dụng thời hạn cho vay theo quy định pháp luật miễn là việc điều chỉnh đã được công bố, thông báo theo Điều 10 của.

- 25.2.** Khách Hàng đồng ý rằng nghĩa vụ trả nợ vay và lãi vay của Khách Hàng đối với LPBS sẽ mặc nhiên được thiết lập tại thời điểm giải ngân khoản vay đó.
- 25.3.** LPBS chủ động sử dụng toàn bộ tiền khả dụng trong TKGDKQ để khấu trừ Dư nợ và lãi vay.
- 25.4.** Trường hợp Khoản vay hết hạn mà không được LPBS chấp thuận gia hạn hoặc Hợp Đồng bị chấm dứt hiệu lực, LPBS sẽ thông báo đến Khách Hàng và Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho LPBS ngay lập tức toàn bộ Dư nợ và lãi vay không được chấp thuận gia hạn.
- 25.5.** Trong trường hợp Khách Hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán vào ngày hết thời hạn cho vay, các khoản vay đến hạn sẽ bị coi là nợ quá hạn và bị tính lãi suất quá hạn theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 26: LÃI SUẤT CHO VAY VÀ PHƯƠNG THỨC TÍNH LÃI**

- 26.1.** Lãi suất cho vay áp dụng cho các khoản vay là mức lãi suất do LPBS quy định trong từng thời kỳ. LPBS sẽ thông báo công khai mức lãi suất này tại sàn giao dịch của LPBS và/hoặc trang thông tin điện tử của LPBS và/hoặc phương tiện khác. LPBS có toàn quyền điều chỉnh (tăng hoặc giảm) mức lãi suất cho vay. Mức lãi suất mới (sau điều chỉnh) sẽ có hiệu lực áp dụng theo thông báo điều chỉnh lãi suất cho vay của LPBS. Khách Hàng cam kết tuân thủ theo các quy định của LPBS về phương thức, cách thức tính lãi vay và xác định lãi vay tại từng thời điểm.
- 26.2.** Tiền lãi vay được tính trên cơ sở lãi suất và số ngày vay thực tế (bao gồm các ngày giao dịch, ngày nghỉ, lễ, Tết) tương ứng với khoản vay giao dịch ký quỹ của Khách Hàng. Công thức cụ thể như sau:

<i>Tiền lãi vay</i>	=	<i>Khoản vay x Lãi suất cho vay do LPBS quy định từng thời điểm x Số ngày vay bắt đầu từ ngày LPBS giải ngân tiền vào TKGDKQ tới khi Khách Hàng thực hiện tất toán khoản vay</i>
---------------------	---	--

- 26.3.** Lãi suất quá hạn áp dụng đối với các khoản nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ của chính Khách Hàng tại cùng thời điểm hoặc theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ, trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật.

<i>Tiền lãi vay Quá hạn</i>	=	<i>Khoản vay quá hạn x 150% x lãi suất cho vay do LPBS quy định tại thời điểm quá hạn x Số ngày quá hạn tính từ thời điểm hết hạn Khoản vay cho đến ngày Khách Hàng thực hiện tất toán khoản vay</i>
---------------------------------	---	--

- 26.4.** LPBS bắt đầu tính Lãi vay kể từ thời điểm giải ngân Khoản vay cho Khách Hàng hoặc kể từ thời điểm khác theo thông báo được công bố trên trang thông tin điện tử của LPBS, LPBS sẽ ngừng tính Lãi vay khi Khách Hàng thanh toán toàn bộ Dư nợ.
- 26.5.** Tiền lãi vay và lãi quá hạn sẽ được thanh toán theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 27: PHÍ VÀ THUẾ LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

- 27.1.** Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng liên quan đến Giao dịch ký quỹ của Khách Hàng, bên cạnh phí môi giới được thu theo quy định, LPBS có thể tiến hành thu một số loại phí có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn ở phí gia hạn khi thực hiện gia hạn khoản vay và các loại phí, thuế khác.

- 27.2.** LPBS được toàn quyền quyết định, điều chỉnh hoặc thay đổi các loại phí tại từng thời điểm bằng việc công bố trên trang thông tin điện tử của LPBS mà không có nghĩa vụ phải thông báo trực tiếp cho Khách Hàng.
- 27.3.** LPBS được quyền tự động trích nộp hoặc khấu trừ để đóng, nộp các khoản thuế liên quan theo quy định của pháp luật từng thời kỳ. Ngoài khoản thuế mà LPBS đã khấu trừ (nếu có), đối với các nghĩa vụ thuế khác của Khách Hàng, Khách Hàng phải tự thực hiện kê khai, đóng nộp theo quy định pháp luật. Trong một số trường hợp, LPBS có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp các chứng từ chứng minh việc đóng nộp/hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật trước khi thực hiện một, một số thủ tục, cung cấp các dịch vụ liên quan cho Khách Hàng hoặc theo yêu cầu của Cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan.

## **ĐIỀU 28: TÀI SẢN BẢO ĐẢM VÀ XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM**

- 28.1.** Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng sử dụng tất cả các tài sản dưới đây làm Tài sản Bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán Dư nợ và các nghĩa vụ thanh toán/ngĩa vụ tài chính (nếu có) khác theo thỏa thuận giữa LPBS và Khách Hàng:
- (a) Bao gồm nhưng không giới hạn chứng khoán và tiền trên TKGDCK, TKGDCK tại LPBS.  
Để làm rõ hơn, chứng khoán và tiền trên các tài khoản này bao gồm cả chứng khoán đang chờ về và tiền bán chứng khoán đang chờ về; cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu đã chốt quyền nhưng chưa nhận, cổ phiếu thưởng, quyền mua chứng khoán; và
- (b) Các tài sản khác theo thỏa thuận bằng văn bản giữa LPBS và Khách Hàng.
- 28.2.** Khách Hàng cam kết Tài sản Bảo đảm để thực hiện Giao dịch ký quỹ và đảm bảo cho nghĩa vụ của Khách Hàng đối với LPBS thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách Hàng. Khách Hàng có toàn quyền sở hữu, sử dụng và không bị tranh chấp với bất kỳ bên thứ ba nào.
- 28.3.** Khách Hàng cam kết Tài sản Bảo đảm chỉ được sử dụng để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng theo quy định tại Hợp Đồng này mà không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch đảm bảo khác.  
Khách Hàng đồng ý LPBS được toàn quyền quyết định danh mục Tổng Tài sản và đánh giá, định giá Giá trị tài sản bảo đảm.
- 28.4.** Khi Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Khách Hàng phải có nghĩa vụ bổ sung tài sản hoặc thực hiện các biện pháp khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở biện pháp thanh toán tiền để giảm Dư nợ, bán chứng khoán trong TKGDCK, bổ sung chứng khoán thuộc sở hữu của Khách Hàng vào TKGDCK nhằm mục đích tăng Tỷ lệ ký quỹ lên cao hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khách Hàng có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ vừa nêu trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ thời điểm LPBS phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung gửi đến Khách Hàng (hoặc trong thời hạn khác theo thông báo của LPBS tùy thời điểm), trường hợp Khách Hàng không thực hiện hoặc không thể thực hiện, LPBS có thể tiến hành Xử lý Tài sản Bảo đảm theo như quy định tại Điều 28 của Hợp đồng này .
- 28.5.** Khi Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, LPBS sẽ gửi thông báo yêu cầu ký quỹ bổ sung đến Khách Hàng theo một trong các hình thức được đề cập tại Điều 10 của Hợp Đồng này, tuy nhiên Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng Khách Hàng có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, do đó, việc Khách Hàng có nhận được thông báo yêu cầu ký quỹ bổ sung hay không sẽ không ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Khách Hàng được quy định tại Điều 28.4 của Hợp Đồng này.
- 28.6.** Khi Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ xử lý thì ngay lập tức, LPBS có quyền bán toàn bộ hoặc một phần bất kỳ tài sản nào thuộc Tài sản Bảo đảm với bất kỳ mức giá giao dịch, phương thức giao dịch và thời gian giao dịch nào được LPBS xem là phù hợp mà không cần sự đồng ý của Khách Hàng ("**Xử lý Tài sản Bảo đảm**") để:
- (a) Thu hồi toàn bộ hoặc một phần Dư nợ; hoặc
- (b) Tăng Tỷ lệ ký quỹ lên cao hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.
- Khi xử lý Tài sản Bảo đảm, LPBS có toàn quyền lựa chọn biện pháp và phương thức cũng như thứ tự tài sản xử lý, miễn là các biện pháp và phương thức xử lý không trái với các quy định của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp Tài sản Bảo đảm là chứng khoán, các nội dung xử lý do LPBS toàn quyền và đơn phương quyết định bao gồm nhưng không giới hạn ở phương thức giao dịch, mức giá, số lượng, loại chứng khoán, thời điểm xử lý, bên mua.  
Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng LPBS sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý hoặc tài chính nào đối với các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra cho Khách Hàng khi LPBS tiến hành Xử lý Tài sản Bảo đảm.

**28.7.** Khách Hàng đồng ý rằng, bên cạnh các trường hợp Xử lý Tài sản Bảo đảm theo quy định tại Điều 28.4 và Điều 28.6 của Hợp Đồng này, LPBS còn được quyền Xử lý Tài sản Bảo đảm khi xảy ra bất kỳ một trong các trường hợp sau, sau khi đã thông báo cho Khách Hàng:

- (a) Khi kết thúc thời hạn cho vay quy định tại Điều 25.1 của Hợp Đồng này mà Khách Hàng không hoàn trả đầy đủ Dư nợ, lãi vay, phí và các nghĩa vụ thanh toán khác cho LPBS; hoặc
- (b) Theo quyết định đơn phương của LPBS trong trường hợp LPBS nhận định rằng điều kiện thị trường khi đó có thể ảnh hưởng đến việc thu hồi nợ của LPBS nếu LPBS không nhanh chóng xử lý Tài sản Bảo đảm; hoặc
- (c) Khi Khách Hàng là cá nhân chết hoặc mất năng lực hành vi; hoặc
- (d) Khi Khách Hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc
- (e) Khi LPBS không còn được phép cho Khách Hàng vay để thực hiện Giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi LPBS tự nguyện chấm dứt cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ.
- (f) Khách Hàng vi phạm bất cứ nghĩa vụ/cam kết nào theo Hợp Đồng này mà Khách Hàng không khắc phục hoặc không thể khắc phục theo yêu cầu của LPBS.

Để làm rõ hơn, Khách Hàng hiểu rằng, quyền quyết định xử lý bán chứng khoán trên TKCK của Khách Hàng tại LPBS là quyền của LPBS trong bất kỳ trường hợp nào miễn là LPBS tuân thủ đúng quy định nội bộ LPBS, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. LPBS được quyền quyết định phương thức giao dịch, mức giá, số lượng, loại chứng khoán, thời điểm, thời hạn xử lý bán chứng khoán, bên mua trong từng thời kỳ theo quy định của LPBS.

**28.8.** LPBS sẽ thông báo (bằng các phương thức điện tử hoặc phương thức khác phù hợp theo quy định LPBS từng thời kỳ) cho Khách Hàng về kết quả xử lý Tài sản bảo đảm vào cuối ngày thực hiện xử lý.

**28.9.** Trong trường hợp sau khi xử lý toàn bộ Tài sản Bảo đảm của Khách Hàng mà vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng đối với LPBS, Khách Hàng phải có nghĩa vụ bổ sung tiền, chứng khoán hoặc tài sản hợp pháp khác đến khi LPBS thu hồi toàn bộ dư nợ của Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý cho LPBS được toàn quyền chủ động bán hoặc thu hồi, lưu chuyển bất kỳ tài sản nào có trên TKCK của Khách Hàng mở tại LPBS để thu hồi Dư nợ.

**28.10.** Trong trường hợp Khách Hàng vẫn còn nghĩa vụ nợ tại LPBS, Khách Hàng đồng ý rằng LPBS có quyền khởi kiện ra cơ quan giải quyết tranh chấp có thẩm quyền mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng để yêu cầu Khách Hàng tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách Hàng đối với LPBS bằng các tài sản khác thuộc sở hữu của Khách Hàng.

**28.11.** Khách Hàng cam kết rằng:

- (a) Tài sản bảo đảm thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách Hàng và theo quy định của pháp luật. Khách Hàng có toàn quyền sử dụng để tham gia giao dịch ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ của Khách Hàng đối với LPBS theo quy định tại Hợp Đồng;
- (b) Tài sản bảo đảm không thuộc đối tượng của các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để đảm bảo cho bất kỳ một nghĩa vụ nào khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu; và
- (c) Tài sản Bảo đảm được sử dụng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay từ LPBS để thực hiện giao dịch ký quỹ.

**28.12.** Trường hợp có phát sinh chứng khoán không được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của LPBS tùy từng thời điểm, LPBS có quyền không tính chứng khoán đó vào giá trị Tài sản Bảo đảm và được quyền ngừng cho vay và thực hiện các quy định tại Điều 27.2, Điều 27.3 và Điều 27.4 của Hợp Đồng này.

## **ĐIỀU 29: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA LPBS**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, LPBS còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### **29.1. Quyền của LPBS**

- (a) Hưởng các khoản phí cho việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán ký quỹ theo Hợp Đồng này theo biểu phí do LPBS công bố và áp dụng trong từng thời điểm;
- (b) Từ chối giải ngân nếu Khách Hàng không đáp ứng các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản Bảo đảm, điều kiện về các Tỷ lệ ký quỹ và các điều kiện khác về Giao dịch Chứng khoán ký quỹ theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ;
- (c) Từ chối giải ngân trong trường hợp nằm ngoài khả năng cung cấp dịch vụ của LPBS;
- (d) Đơn phương xác định lại, điều chỉnh, thay đổi Tỷ lệ cho vay đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc danh sách Chứng khoán ký quỹ;

- (e) Đơn phương điều chỉnh Hạn mức cho vay, lãi vay, thay đổi cách thức tính lãi vay, sức mua mà không cần phải thông báo trước đến Khách Hàng;
- (f) Đơn phương thay đổi các tỷ lệ liên quan đến Tài sản Bảo đảm, xử lý Tài sản Bảo đảm theo quy định tại Điều 27 của Hợp Đồng này khi yêu cầu Khách Hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc đến thời hạn LPBS yêu cầu trả nợ trước hạn mà Khách Hàng không thực hiện theo yêu cầu của LPBS;
- (g) Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền trên các tài khoản của Khách Hàng hoặc phối hợp với Ngân hàng Liên kết phong tỏa/hủy phong tỏa và trích tiền từ Tài khoản Tiền gửi của Khách Hàng, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán trên TKGDQK của Khách Hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, thu phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách Hàng đối với LPBS và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua LPBS;
- (h) Được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho bên thứ ba thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền và nghĩa vụ của LPBS quy định tại Hợp Đồng này bao gồm nhưng không giới hạn quyền đòi các khoản nợ gốc, thụ hưởng tiền lãi phát sinh, nợ quá hạn, nợ lãi quá hạn và chi phí khác (nếu có) mà không cần sự đồng ý của Khách Hàng.

### 29.2. Nghĩa vụ của LPBS

- (a) Giải ngân cho Khách Hàng các khoản nằm trong Hạn mức cho vay khi Khách Hàng đáp ứng các điều kiện giải ngân, điều kiện về Tài sản Bảo đảm, điều kiện về các Tỷ lệ ký quỹ và các điều kiện khác về Giao dịch Chứng khoán ký quỹ theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ;
- (b) Thông báo cho Khách Hàng các thay đổi về Tỷ lệ cho vay đối với các mã chứng khoán thuộc danh sách Chứng khoán ký quỹ, các tỷ lệ liên quan đến Tài sản Bảo đảm, xử lý Tài sản Bảo đảm của Khách Hàng;
- (c) Thông báo cho Khách Hàng trước và sau khi thực hiện lệnh bán chứng khoán thế chấp và gửi cho Khách kết quả giao dịch bán chứng khoán thế chấp của LPBS;
- (d) Lưu trữ các chứng từ liên quan đến các giao dịch của Khách Hàng theo đúng các quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 30: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng này, Khách Hàng còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

### 30.1. Quyền của Khách Hàng

- (a) Yêu cầu LPBS cung cấp thông tin về Dịch vụ Giao dịch chứng khoán ký quỹ và kết quả giao dịch khi sử dụng Dịch vụ theo cách thức được Các Bên thỏa thuận;
- (b) Được quyền chấm dứt sử dụng Dịch vụ nêu tại Điều 32 với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với LPBS và/hoặc bên thứ ba (nếu có);
- (c) Nhận các thông báo về việc thay đổi chính sách của LPBS liên quan tới Giao dịch chứng khoán ký quỹ theo phương thức do LPBS quyết định.

### 30.2. Nghĩa vụ của Khách Hàng

- (a) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí dịch vụ, giá dịch vụ khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch chứng khoán ký quỹ cho LPBS theo quy định của LPBS tại từng thời điểm;
- (b) Chỉ được rút tiền trên TKGDQK sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với LPBS hoặc khi trên TKGDQK có tiền và sau khi rút vẫn phải bảo đảm các Tỷ lệ ký quỹ theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ
- (c) Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán ký quỹ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;
- (d) Nhận nợ vô điều kiện và cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn đối với các khoản tiền được LPBS giải ngân trên TKGDQK để thanh toán cho các giao dịch thành công tại LPBS;
- (e) Trong thời gian cầm cố/thế chấp Tài sản Bảo đảm, không được phép chuyển nhượng, cầm cố/thế chấp Tài sản Bảo đảm cho bên thứ ba, không chuyển giao, không cho tặng chứng khoán, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ Tài sản Bảo đảm không đúng với các quy định tại Hợp Đồng này, không sử dụng biện pháp khác để rút tiền/chuyển chứng khoán từ Tài sản Bảo đảm không đúng với các quy định tại Hợp Đồng này, không tạo lập hoặc có hành vi dẫn đến việc tạo lập bất kỳ hạn chế nào với Hợp Đồng này, trừ trường hợp để bảo đảm cho các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này;
- (f) Bổ sung Tài sản Bảo đảm theo quy định tại Điều 28.4 của Hợp Đồng này;
- (g) Trả nợ gốc, lãi vay, phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho LPBS. Trường hợp không trả

nợ gốc, lãi vay và phí đúng hạn, Khách Hàng phải trả lãi cho số tiền chậm thanh toán theo tỷ lệ phạt chậm trả được LPBS quy định trong từng thời kỳ;

- (h) Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản khác của Khách Hàng để trả đủ nợ gốc và lãi vay, phí, chi phí và các khoản nợ đến hạn khác (nếu có) cho LPBS; đồng thời đồng ý để LPBS tự động phong tỏa tài khoản và trích tiền từ các tài khoản của Khách Hàng thu hồi các khoản nợ gốc, lãi vay, phí, phạt, bồi thường thiệt hại cho LPBS;
- (i) Chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên TKGDKQ của Khách Hàng thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- (j) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ việc sử dụng Dịch vụ của Khách Hàng;
- (k) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến TKCK của Khách Hàng, Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu, hợp đồng khác đã và sẽ ký kết với LPBS.

### **ĐIỀU 31: CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

- 31.1.** Khách Hàng cam kết đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và điều kiện để mở và sử dụng TKGDKQ. Khách Hàng cam kết không thuộc các trường hợp không được phép mở tài khoản giao dịch ký quỹ tại LPBS theo quy định của pháp luật và theo quy định của LPBS tại từng thời điểm.
- 31.2.** Khách Hàng cam kết thanh toán đầy đủ Dư nợ và bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào khác theo quy định tại Hợp Đồng này cho LPBS và bồi thường cho LPBS toàn bộ thiệt hại, dù trực tiếp hay gián tiếp, phát sinh từ việc Khách Hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này.
- 31.3.** Ngay khi ký kết và trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này, bất cứ thay đổi nào của Khách Hàng dẫn tới việc Khách Hàng thuộc trường hợp không được phép mở TKGDKQ, Khách Hàng có nghĩa vụ thông báo ngay lập tức cho LPBS, thực hiện thanh toán đầy đủ các Dư nợ phát sinh và các thủ tục theo hướng dẫn của LPBS để chấm dứt Hợp Đồng này.
- 31.4.** Khách Hàng cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giao dịch ký quỹ chứng khoán, bao gồm cả việc tuân thủ danh mục Chứng khoán cho phép giao dịch ký quỹ do LPBS đã công bố theo từng thời kỳ. LPBS không chịu bất kỳ trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại trực tiếp, gián tiếp từ hành vi giao dịch của Khách Hàng mà không đúng quy định của LPBS.
- 31.5.** Khách Hàng đảm bảo đã và sẽ đạt được đầy đủ các chấp thuận, phê chuẩn trong nội bộ tổ chức của Khách Hàng, cũng như đáp ứng và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật chuyên ngành, quy định pháp luật liên quan mà Khách Hàng thuộc đối tượng điều chỉnh trước khi ký kết và thực hiện Hợp Đồng này, cũng như tất cả các quyết định, lệnh đầu tư/giao dịch phát sinh.
- 31.6.** Tùy thuộc theo từng đối tượng Khách Hàng, chứng khoán đầu tư, việc giao dịch và đầu tư có thể bị cấm/hạn chế/giới hạn theo các quy định pháp luật liên quan hoặc các ràng buộc của Khách Hàng với tổ chức phát hành cũng như bên thứ ba bất kỳ. Theo đó, Khách Hàng có trách nhiệm kiểm soát và tuân thủ đầy đủ các thủ tục, quy định, giới hạn, hạn chế này và chịu mọi trách nhiệm liên quan nếu vi phạm.
- 31.7.** Các lệnh giao dịch chứng khoán trên TKCK là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng. Lệnh giao dịch trên TKGDKQ được phân biệt với lệnh giao dịch trên TKGDKQ thông thường qua số hiệu tài khoản. Khi ký tên vào Phiếu lệnh giao dịch chứng khoán hoặc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua các phương thức giao dịch từ xa, Giao dịch Trực tuyến hoặc khi thực hiện các giao dịch chứng khoán tại LPBS; hoặc khi Khách Hàng xác nhận lệnh qua các kênh giao dịch trực tuyến (email, điện thoại ghi âm, các kênh giao dịch trực tuyến do LPBS quy định tại từng thời điểm), Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị LPBS thực hiện các dịch vụ cho mình và Khách Hàng chấp nhận kết quả giao dịch do LPBS thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách Hàng.
- 31.8.** Khách Hàng thừa nhận rằng việc tham gia giao dịch chứng khoán chứa đựng những rủi ro do giá chứng khoán có thể lên hoặc xuống, trong một số trường hợp giá chứng khoán có thể bằng không. Đặc biệt các rủi ro này có thể gia tăng nhiều lần khi Khách Hàng thực hiện đầu tư chứng khoán thông qua phương thức Giao dịch ký quỹ. Khách Hàng cam kết rằng Khách Hàng đã hiểu rõ các rủi ro này và tự chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro phát sinh từ việc kinh doanh, đầu tư chứng khoán của mình. Dưới đây là một số rủi ro, không phải tất cả, có liên quan đến giao dịch ký quỹ:
  - (a) Giao dịch ký quỹ làm gia tăng sức mua, cho phép Khách Hàng mua số lượng chứng khoán nhiều hơn do đó Khách Hàng cũng sẽ phải chịu ảnh hưởng của rủi ro biến động giá chứng khoán nhiều hơn, trong trường hợp giá chứng khoán thay đổi không theo chiều hướng Khách Hàng mong muốn thì Khách Hàng sẽ phải chịu tổn thất nhiều hơn, thậm chí là mất toàn bộ khoản đầu tư;

- (b) Hợp Đồng này không có điều khoản giới hạn khoản lỗ của Khách Hàng tối đa bằng toàn bộ tài sản Khách Hàng sử dụng để đầu tư chứng khoán. Do đó trong trường hợp LPBS xử lý Tài sản bảo đảm của Khách Hàng để thanh toán Dư nợ, nếu không đủ thì sẽ làm phát sinh nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng đối với LPBS cho phần còn thiếu, Khách Hàng có trách nhiệm phải hoàn trả, thanh toán đầy đủ số tiền còn thiếu cho LPBS theo yêu cầu LPBS;
- (c) Khi thị trường thay đổi hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước/tổ chức quản lý có thẩm quyền hoặc để quản lý rủi ro, LPBS có thể thay đổi Tỷ lệ cho vay, Tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, hoặc Tỷ lệ xử lý. Hệ quả của việc thay đổi này là LPBS có thể xử lý Tài sản Bảo đảm của Khách Hàng để thu hồi Dư nợ theo quy định tại Hợp Đồng.

**31.9.** Khi ủy quyền cho người khác ký vào Phiếu lệnh giao dịch chứng khoán hoặc đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch chứng khoán từ xa, Giao dịch Trực tuyến hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch chứng khoán tại LPBS hoặc thực hiện các Giao dịch Trực tuyến trên tài khoản giao dịch, Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng về việc ủy quyền này và chịu mọi rủi ro cũng như chịu trách nhiệm cuối cùng về các nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện. Việc ủy quyền đối với tài khoản giao dịch sẽ bao gồm cả TKCK và TKGDQK trừ khi Khách Hàng có quy định khác và được nêu rõ trong văn bản ủy quyền.

**31.10.** Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm các Nghĩa vụ Thanh toán cũng như các cam kết được quy định tại Hợp Đồng này, Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng LPBS được quyền cung cấp thông tin này cho các tổ chức khác theo quy định của pháp luật, quy định của LPBS, bất kể quy định bảo mật thông tin quy định tại Điều 6.4 của Hợp Đồng này.

**31.11.** Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của LPBS, Khách hàng cam kết không thực hiện bất kỳ giao dịch nào đối với các Chứng khoán ký quỹ nằm trong TKGDQK mà giao dịch đó không được thực hiện qua SGDCK có liên quan. Các giao dịch không được thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn ở cầm cố, thế chấp chứng khoán để bảo đảm cho một Nghĩa vụ Thanh toán, để thừa kế, cho tặng hoặc góp vốn bằng chứng khoán.

**31.12.** Khách Hàng cam kết trong các trường hợp đặc biệt dưới đây, khi LPBS có phát đi văn bản yêu cầu, Khách Hàng sẽ sử dụng các tài sản khác thuộc sở hữu của Khách Hàng để thực hiện nghĩa vụ thanh toán Dư nợ của mình đối với LPBS ngay lập tức:

- (a) LPBS đã thực hiện xử lý tất cả Tài sản bảo đảm nhưng vẫn không thu hồi đủ Dư nợ; hoặc
- (b) Có đơn yêu cầu tòa tuyên bố phá sản đối với tổ chức phát hành Chứng khoán ký quỹ; hoặc
- (c) Tổ chức phát hành Chứng khoán ký quỹ bị lâm vào tình trạng bị kiểm soát đặc biệt theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- (d) Tổ chức phát hành Chứng khoán ký quỹ bị sáp nhập, chia tách, giải thể; hoặc
- (e) Chứng khoán ký quỹ bị đưa vào tình trạng bị kiểm soát đặc biệt hoặc đình chỉ lưu hành hoặc bị hủy niêm yết trên SGDCK có liên quan theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
- (f) Chứng khoán ký quỹ không có giao dịch khớp lệnh trên SGDCK có liên quan trong vòng một tháng; hoặc
- (g) SGDCK nơi Chứng khoán ký quỹ niêm yết, bị ngừng hoặc tạm dừng hoạt động với thời hạn ngừng hoặc tạm dừng hoạt động trên ba mươi (30) ngày hoặc không xác định; hoặc
- (h) LPBS không còn được phép cho Khách Hàng vay để thực hiện Giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi LPBS tự nguyện chấm dứt cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ.

**31.13.** Khách Hàng cam kết cung cấp và cập nhật đầy đủ cho LPBS các thông tin liên quan đến việc Khách Hàng là: người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ của tổ chức phát hành có chứng khoán nằm trong danh mục Chứng khoán ký quỹ, trường hợp Khách Hàng thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định của pháp luật do sở hữu các Chứng khoán ký quỹ có liên quan. Việc cung cấp và cập nhật này được thực hiện khi Khách Hàng ký kết Hợp Đồng này hoặc ngay khi Khách Hàng có thay đổi.

Bên cạnh đó, Khách Hàng cam kết thực hiện nhanh chóng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Khách Hàng đầy đủ, chính xác, kịp thời khi có yêu cầu của LPBS trong trường hợp xử lý bán chứng khoán do vi phạm các quy định về Giao dịch ký quỹ của LPBS.

**31.14.** Để làm rõ hơn, LPBS không chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào mà Khách Hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật. Khách Hàng chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên TKGDQK của khách hàng thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

**31.15.** Khách Hàng cam kết tự gánh chịu thiệt hại và tổn thất và/hoặc bồi thường toàn bộ thiệt hại và tổn thất, trực tiếp hoặc gián tiếp, gây ra cho LPBS trong trường hợp Khách Hàng vi phạm các cam kết nêu tại Điều này. LPBS có quyền thực

hiện các biện pháp cần thiết hoặc khởi kiện Khách Hàng để bắt buộc hoặc yêu cầu Khách Hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường này.

### **ĐIỀU 32: CHẤM DỨT CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ, ĐÓNG TKGDQ**

- 32.1.** Dịch vụ Giao dịch ký quỹ chấm dứt hiệu lực khi:
- Khách Hàng không còn nhu cầu sử dụng Dịch vụ; hoặc
  - Một trong các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng quy định tại Điều 11 của Hợp Đồng; hoặc
  - Khách Hàng hoàn tất thanh toán Dư nợ, lãi vay, phí và các Nghĩa vụ Thanh toán khác và các thủ tục đóng TKGDQ tại LPBS; hoặc
  - Khi LPBS ngừng cung cấp Dịch vụ.
- 32.2.** Trong trường hợp Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực nhưng vẫn còn Dư nợ thì Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ Dư nợ theo các điều khoản và điều kiện đã được nêu trong Hợp Đồng này, LPBS vẫn có quyền xử lý Tài sản Bảo đảm để thu hồi Dư nợ.
- 32.3.** Mọi nghĩa vụ, trách nhiệm thanh toán của Khách Hàng đối với LPBS phát sinh trước khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt hiệu lực của Hợp Đồng. Trong trường hợp Khách Hàng chết (đối với cá nhân) hoặc bị giải thể, tuyên bố phá sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (đối với tổ chức) thì cá nhân hoặc tổ chức kế thừa có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ và trách nhiệm này.

### **E. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ**

Bằng việc đăng ký mở tài khoản giao dịch tại LPBS, Khách Hàng đề nghị LPBS và LPBS đồng ý mở TKGDCCQM và thực hiện đăng ký lên TCTLK theo quy định của LPBS trong từng thời kỳ. Trường hợp Khách Hàng mở TKCK tại LPBS, Khách Hàng đồng ý sử dụng tài khoản ngân hàng chuyển tiền trực tuyến đã đăng ký tại mục C Phần II của Hợp Đồng này là tài khoản nhận tiền bán Chứng chỉ quỹ mở, cổ tức Chứng chỉ quỹ mở.

**Các điều khoản và điều kiện giao dịch đối với các chứng chỉ quỹ mở sẽ áp dụng Điều khoản và điều kiện của LPBA**

### **ĐIỀU 33: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

- 33.1.** **“Bản Cáo Bạch”** là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai những thông tin chính xác, trung thực, khách quan liên quan đến việc chào bán và lưu hành chứng chỉ quỹ của Quỹ đầu tư, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin về Quỹ, mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư, phương pháp và quy trình đầu tư, hạn chế đầu tư, các yếu tố rủi ro của Quỹ đầu tư, các nội dung cơ bản của Điều lệ Quỹ, phương án phát hành chứng chỉ quỹ, tóm tắt về Công ty Quản lý Quỹ, ngân hàng giám sát và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.
- 33.2.** **“Công ty Quản lý Quỹ”** là doanh nghiệp được UBCKNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán, thực hiện nghiệp vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.
- 33.3.** **“Chứng chỉ quỹ”** là loại chứng khoán do xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn góp của Quỹ đầu tư chứng khoán do Công ty Quản lý Quỹ đại diện cho Quỹ mở phát hành dưới hình thức chứng chỉ, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử.
- 33.4.** **“Đơn vị Quỹ”** là Đơn vị sở hữu vốn của Quỹ mà người sở hữu có một phần biểu quyết.
- 33.5.** **“Điều lệ Quỹ”** là Điều lệ và các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung (nếu có) của Quỹ đầu tư chứng khoán do Công ty Quản lý Quỹ dự thảo và được Đại hội nhà đầu tư Quỹ đầu tư chứng khoán thông qua.
- 33.6.** **“Đại lý Phân phối”** là tổ chức đã ký hợp đồng phân phối chứng chỉ quỹ với Công ty Quản lý Quỹ.
- 33.7.** **“Ngân hàng Giám sát”** là ngân hàng thương mại có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán do UBCKNN cấp, thực hiện các dịch vụ lưu ký và giám sát việc quản lý quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán.
- 33.8.** **“Quỹ đại chúng”** là quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng.
- 33.9.** **“Quỹ mở”** là quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng phải được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.

### **ĐIỀU 34: QUY ĐỊNH CHUNG ÁP DỤNG CHO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ**

- 34.1.** Quyết định đầu tư vào chứng chỉ quỹ là quyết định của Khách Hàng sau khi đã nhận, đọc và hiểu rõ (các) tài liệu liên quan đến Quỹ bao gồm nhưng không giới hạn: Bản Cáo Bạch, Điều lệ Quỹ. Khách Hàng chấp nhận các điều khoản và điều kiện chi tiết trong các tài liệu nêu trên, đặc biệt là các nội dung về mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư, chính sách đầu tư, các yếu tố rủi ro và các loại phí áp dụng cho (các) Quỹ (nếu có). Công ty Quản lý Quỹ, các nhân viên, Tổng

Giám đốc và Đại lý Phân phối được chỉ định của Công ty Quản lý Quỹ sẽ không có trách nhiệm pháp lý liên quan đến quyết định đầu tư vào chứng chỉ quỹ của Khách Hàng.

- 34.2.** Khi Khách Hàng thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ mở, Hợp Đồng mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán, Lưu ký Chứng khoán và Giao dịch Trực tuyến đồng thời là Hợp Đồng ở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ quỹ mở và không phải là một chỉ thị mua/bán chứng chỉ quỹ cụ thể nào. Khách Hàng cần thực hiện điền phiếu lệnh mua/bán theo mẫu của Công ty Quản lý Quỹ cho từng lần giao dịch và chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát (theo hướng dẫn tại Giấy đăng ký mua chứng chỉ quỹ).
- 34.3.** Khách Hàng tuyên bố và đồng ý rằng các lệnh liên quan đến Đơn vị Quỹ của Khách Hàng sau này sẽ được thực hiện theo quy định của Công ty Quản lý Quỹ áp dụng cho các chứng chỉ quỹ mở.
- 34.4.** Khách Hàng ủy quyền cho LPBS, vào ngày LPBS xác nhận giao dịch (mua) thành công chứng chỉ quỹ mở qua các kênh giao dịch trực tuyến, được tự động trích tiền từ TKGDCK khi Khách Hàng mua chứng chỉ quỹ mở, bao gồm tiền mua chứng chỉ quỹ mở, thuế, phí, lệ phí khác liên quan đến dịch vụ giao dịch chứng chỉ quỹ mở theo chính sách từng thời điểm và được công bố trên trang thông tin điện tử của LPBS. Khách Hàng tại đây xác nhận rằng Khách Hàng nhận thức được rằng giá trị của Đơn vị Quỹ có thể tăng hoặc giảm.
- 34.5.** Tiền cổ tức (nếu có) phát sinh từ việc mua chứng chỉ quỹ được dùng để thực hiện tái đầu tư.
- 34.6.** LPBS, Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát, Ngân hàng Lưu ký, Đại lý Chuyển nhượng và các tổ chức cung cấp dịch vụ có quyền sử dụng, lưu giữ, tiết lộ, chuyển, soạn, kết hợp, lấy và/hoặc trao đổi (bất kể trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam) các thông tin liên quan đến Khách Hàng hoặc do Khách Hàng cung cấp trực tiếp hay gián tiếp mà LPBS, Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát, Ngân hàng Lưu ký, Đại lý Chuyển nhượng hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ khác xét thấy là cần thiết. Khách Hàng đồng ý rằng Bên thứ ba nhận thông tin đó có thể phải tiết lộ thông tin theo yêu cầu của luật mà Bên đó áp dụng. Tất cả các thông tin sẽ được nỗ lực bảo vệ ở mức độ hợp lý tránh việc bị xâm nhập hoặc tiết lộ trái phép.
- 34.7.** Điều khoản và điều kiện đối với các chứng chỉ quỹ mở do Công ty quản lý quỹ khác quản lý mà LPBS là đại lý phân phối: Thực hiện theo các điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng mở tài khoản tại từng Công ty Quản lý Quỹ.

## **F. KÝ KẾT HỢP ĐỒNG**

### **ĐIỀU 35: KÝ KẾT HỢP ĐỒNG**

- 35.1.** Khách Hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, việc ký kết Hợp Đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc. Khách Hàng cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.
- 35.2.** Hợp Đồng này được lập thành hai (02) bản, Mỗi Bên giữ một (01) bản có giá trị như nhau. Các Bên đã đọc và hiểu rõ quyền lợi cũng như nghĩa vụ của mình khi tham gia vào Hợp Đồng này.

# THỎA THUẬN BẢO MẬT VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

## Điều 1. Định nghĩa

- 1.1.** LPBS: là Công ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank, hoạt động theo Giấy phép số 104/UBCK-GP ngày 12/02/2009 và các Giấy phép điều chỉnh tại từng thời điểm; trụ sở chính tại Tầng 3, Cao ốc Văn phòng số 43-45-47 Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- 1.2.** Khách hàng: là (i) cá nhân và/hoặc (ii) tổ chức trực tiếp hoặc gián tiếp thiết lập quan hệ, sử dụng, tương tác với các sản phẩm, dịch vụ do LPBS cung cấp.
- 1.3.** Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ là là các sản phẩm, dịch vụ, tính năng, tiện ích, hệ thống do LPBS cung cấp theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản và/hoặc (các) sản phẩm, dịch vụ khác do LPBS cung cấp hoặc do Đối tác của LPBS cung cấp (từng thời kỳ).
- 1.4.** Hợp đồng: bao gồm hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản, điều kiện hoặc các văn bản khác được giao kết, thỏa thuận giữa Khách hàng và LPBS theo quy định pháp luật.
- 1.5.** Bảo vệ Dữ liệu cá nhân: là hoạt động của LPBS sử dụng lực lượng, phương tiện, biện pháp để phòng, chống hoạt động xâm phạm dữ liệu cá nhân theo quy định/chính sách của LPBS (tại từng thời kỳ) phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.6.** Đối tác: là các cá nhân, tổ chức có hợp đồng/thỏa thuận với LPBS trong việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ cho Khách hàng để đảm bảo trải nghiệm tốt nhất của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn: các cá nhân hoặc công ty độc lập; các tổ chức mà LPBS trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu; nhà cung cấp và các đối tác, tổ chức khác.
- 1.7.** Chủ thẻ dữ liệu cá nhân (Chủ thẻ dữ liệu): là người được Dữ liệu cá nhân phản ánh và được chia sẻ/cung cấp cho LPBS và/hoặc các đối tác của LPBS.
- 1.8.** Dữ liệu cá nhân: là dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể, bao gồm: dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Dữ liệu cá nhân sau khi xử lý nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân.
- 1.9.** Dữ liệu cá nhân cơ bản: là dữ liệu cá nhân phản ánh các yếu tố nhân thân, lai lịch phổ biến, thường xuyên sử dụng trong các giao dịch, quan hệ xã hội. Bao gồm:
- (a) Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
  - (b) Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
  - (c) Giới tính;
  - (d) Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi đăng ký tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
  - (e) Quốc tịch;
  - (f) Hình ảnh của cá nhân;
  - (g) Số điện thoại, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe;
  - (h) Tình trạng hôn nhân;
  - (i) Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con, vợ, chồng);
  - (j) Thông tin về tài khoản số của cá nhân;
  - (k) Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể không thuộc Danh mục Dữ liệu cá nhân nhạy cảm hoặc các thông tin/dữ liệu khác được quy định là Dữ liệu cá nhân cơ bản theo quy định của pháp luật có hiệu lực tại từng thời kỳ.
- 1.10.** Dữ liệu cá nhân nhạy cảm: là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân, khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bao gồm:
- (a) Dữ liệu tiết lộ nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
  - (b) Quan điểm về chính trị, tôn giáo, tín ngưỡng;
  - (c) Thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình;
  - (d) Tình trạng sức khỏe;
  - (e) Dữ liệu sinh trắc học, đặc điểm di truyền;
  - (f) Dữ liệu tiết lộ đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;

- (g) Dữ liệu về tội phạm, vi phạm pháp luật được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
- (h) Vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
- (i) Thông tin tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tài khoản định danh điện tử của cá nhân; hình ảnh thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, chứng minh nhân dân;
- (j) Tên đăng nhập, mật khẩu truy cập của tài khoản ngân hàng; thông tin thẻ ngân hàng, dữ liệu về lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng; thông tin tài chính, tín dụng và các thông tin về hoạt động, lịch sử giao dịch tài chính, chứng khoán, bảo hiểm của khách hàng tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, chứng khoán, bảo hiểm, các tổ chức được phép khác;
- (k) Dữ liệu theo dõi hành vi, hoạt động sử dụng dịch vụ viễn thông, mạng xã hội, dịch vụ truyền thông trực tuyến và các dịch vụ khác trên không gian mạng;
- (l) Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định cần giữ bí mật hoặc cần có biện pháp bảo mật chặt chẽ.
- (m) Các thông tin/dữ liệu khác được quy định là Dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật có hiệu lực tại từng thời kỳ.

- 1.11.** Luật hiện hành: là Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 26/06/2025, Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 30/11/2024, Nghị định số 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2025 (“Nghị định 356”), Nghị định số 165/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu do Chính phủ ban hành ngày 30/6/2025 (“Nghị định 165”) và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong từng thời kỳ; các Luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân và có liên quan đến hoạt động của LPBS.
- 1.12.** Xử lý Dữ liệu cá nhân: là hoạt động tác động đến dữ liệu cá nhân, bao gồm một hoặc nhiều hoạt động như sau: thu thập, phân tích, tổng hợp, mã hóa, giải mã, chỉnh sửa, xóa, hủy, khử nhận dạng, cung cấp, công khai, chuyển giao dữ liệu cá nhân và hoạt động khác tác động đến dữ liệu cá nhân.
- 1.13.** Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân: là cơ quan, tổ chức, cá nhân quyết định mục đích và phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân.
- 1.14.** Bên xử lý dữ liệu cá nhân: là cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu cá nhân theo yêu cầu của bên kiểm soát dữ liệu cá nhân hoặc bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân thông qua hợp đồng.
- 1.15.** Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân: là cơ quan, tổ chức, cá nhân quyết định mục đích, phương tiện và trực tiếp xử lý dữ liệu cá nhân.
- 1.16.** Bên thứ ba: là tổ chức, cá nhân ngoài chủ thể dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, bên xử lý dữ liệu cá nhân tham gia vào việc xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.
- 1.17.** Khử nhận dạng dữ liệu cá nhân: là quá trình thay đổi hoặc xóa thông tin để tạo ra dữ liệu mới không thể xác định hoặc không thể giúp xác định được một con người cụ thể.
- 1.18.** Khi nhắc tới “Chủ thể dữ liệu” hoặc “Khách hàng” có nghĩa là cá nhân đồng thời là Chủ thể dữ liệu cá nhân và Khách hàng của LPBS.

## **Điều 2. Các loại Dữ liệu xử lý**

- 2.1.** Tùy thuộc vào từng loại hình Sản phẩm/Dịch vụ và/hoặc tùy thuộc vào tính chất mối quan hệ giữa LPBS và Khách hàng, mối quan hệ giữa LPBS và các Đối tác của LPBS được tham gia vào quá trình xử lý Dữ liệu cá nhân, LPBS và/hoặc các Đối tác của LPBS sẽ đóng các vai trò khác nhau (Bên xử lý dữ liệu cá nhân, Bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba...) và tiến hành thu thập và/hoặc xử lý một, một số hoặc toàn bộ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn:
- (a) Dữ liệu cá nhân cơ bản: quy định tại khoản 1.9 Điều 1 Thỏa thuận này.
  - (b) Dữ liệu cá nhân nhạy cảm: quy định tại khoản 1.10 Điều 1 Thỏa thuận này.
- 2.2.** Dữ liệu liên quan đến các trang tin điện tử (website) hoặc ứng dụng bao gồm nhưng không giới hạn: dữ liệu kỹ thuật (bao gồm loại thiết bị, hệ điều hành, loại trình duyệt, cài đặt trình duyệt, địa chỉ IP, cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ kết nối với trang tin điện tử, thống kê sử dụng ứng dụng, cài đặt ứng dụng, ngày và giờ kết nối với ứng dụng, dữ liệu vị trí và thông tin liên lạc kỹ thuật khác); tên tài khoản; mật khẩu; chi tiết đăng nhập bảo mật; dữ liệu sử dụng, v.v. (không thuộc trường hợp được xác định là dữ liệu cá nhân).

- 2.3.** Dữ liệu tiếp thị bao gồm nhưng không giới hạn: các mối quan tâm đối với quảng cáo; dữ liệu cookie; dữ liệu clickstream; lịch sử duyệt web; phản ứng với tiếp thị trực tiếp; và lựa chọn không tham gia tiếp thị trực tiếp v.v. (không thuộc trường hợp được xác định là dữ liệu cá nhân).

### **Điều 3. Mục đích xử lý Dữ liệu cá nhân**

Khách hàng hiểu rằng việc cung cấp/chia sẻ đầy đủ Dữ liệu cá nhân cho LPBS theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản của từng Sản phẩm/Dịch vụ do LPBS cung cấp, nội dung tại Thỏa thuận này và/hoặc bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận nào được ký kết với LPBS là cần thiết cho việc thiết lập và duy trì mối quan hệ giữa LPBS và Chủ thể dữ liệu, bao gồm nhưng không giới hạn cho các mục đích sau:

#### **3.1. Nhóm 1: Cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo Hợp đồng hoặc thực hiện nghĩa vụ của LPBS theo quy định của pháp luật**

- (a) Phục vụ quản trị, hoạt động quản lý nghiệp vụ, điều hành kinh doanh của LPBS;
- (b) Gửi cho Khách hàng thông tin có liên quan đến giao dịch và nhu cầu của Khách hàng, tuân thủ các quy định của Luật hiện hành;
- (c) Hiển thị nội dung của trang tin điện tử, ứng dụng, thiết bị và bất kỳ tùy chỉnh nào Khách hàng có thể chọn. Hiển thị trên nền tảng giao dịch, ứng dụng của LPBS các thông tin riêng rẽ và tích hợp về tài sản, tài chính, giao dịch, hợp đồng của Chủ thể dữ liệu, và/hoặc bất kỳ tính năng, tiện ích nào Chủ thể dữ liệu có thể lựa chọn, truy vấn thông tin và nhắc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ thể dữ liệu liên quan đến việc giao kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch của Chủ thể dữ liệu với LPBS và đối tác của LPBS (trong trường hợp có các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích được đối tác của LPBS cung cấp hoặc uỷ thác, uỷ nhiệm, giao đại lý cho LPBS cung cấp, thông tin cho Chủ thể dữ liệu) và bất kỳ tùy chỉnh nào mà Khách hàng có thể lựa chọn;
- (d) Gửi truyền thông về việc quản lý tài khoản của Khách hàng và các tính năng của trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị;
- (e) Xác minh danh tính và đảm bảo tính bảo mật Dữ liệu cá nhân của Khách hàng theo hoạt động nhận biết khách hàng của LPBS theo quy định của Luật hiện hành;
- (f) Xác thực và thực hiện các giao dịch thanh toán Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho Khách hàng;
- (g) Để có cơ sở thiết lập, thực thi các quyền hợp pháp hoặc bảo vệ các khiếu nại pháp lý của LPBS;
- (h) Cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước; tự mình hoặc cung cấp thông tin và phối hợp với tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan để xuất hóa đơn, chứng từ điện tử và các hồ sơ khác theo các quy định pháp luật hiện hành;
- (i) Xuất sao kê điện tử theo yêu cầu của Khách hàng nhằm xác minh nguồn tiền khi Khách hàng thực hiện giao dịch rút tiền từ tài khoản chứng khoán;
- (j) Phục vụ mục đích phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, tuân thủ cấm vận hoặc gửi cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định từng thời kỳ;
- (k) Đoạn phim của máy quay giám sát (CCTV), trong trường hợp cụ thể, cũng có thể được sử dụng cho các mục đích sau đây: (i) cho các mục đích đảm bảo chất lượng; (ii) cho mục đích an ninh công cộng và an toàn lao động; (iii) phát hiện và ngăn chặn việc sử dụng đáng ngờ, không phù hợp hoặc không được phép của các tiện ích, sản phẩm, dịch vụ và/hoặc cơ sở của LPBS; (iv) phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội; và/hoặc (v) tiến hành điều tra các sự cố theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- (l) Công khai Dữ liệu cá nhân của Khách hàng theo quy định pháp luật;
- (m) Sử dụng thông tin của Khách hàng (bao gồm cả việc chia sẻ, tiết lộ và chuyển giao thông tin cho bên thứ ba) để bán, cung cấp Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của Khách hàng và chỉ trong phạm vi thông tin do Khách hàng đã đồng ý;
- (n) Bảo vệ khỏi gian lận, đánh cắp danh tính và các hoạt động bất hợp pháp khác.

#### **3.2. Nhóm 2: Hỗ trợ Khách hàng khi mua, sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo Hợp đồng và quy định của pháp luật**

- (a) Cập nhật, xử lý thông tin khi Khách hàng mua, sử dụng Sản phẩm/Dịch vụ;
- (b) Thông báo cho Khách hàng về những thay đổi đối với Sản phẩm/Dịch vụ trong các trường hợp các chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định của pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất thường hoặc theo sự thay đổi, hoặc cập nhật các quy định/chính sách nội bộ, chương trình khuyến mãi của LPBS;

- (c) Chăm sóc Khách hàng, tiếp nhận và giải quyết thắc mắc, khiếu nại của Khách hàng đối với các Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ;
- (d) Sử dụng, chuyển giao cho tổ chức, cá nhân (quy định tại Điều 9 Thỏa thuận này) các Dữ liệu cá nhân, thông tin vi phạm, sự cố, báo cáo lỗi do Khách hàng phản ánh để xác định và khắc phục sự cố của Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa thiết bị của Khách hàng; thực hiện hoạt động khác về chăm sóc và hỗ trợ Khách hàng.

**3.3. Nhóm 3: Nâng cao chất lượng dịch vụ sản phẩm do LPBS cung cấp**

- (a) Phát triển, cải thiện, nâng cấp các Sản phẩm/Dịch vụ, tính năng, tiện ích, hệ thống giao dịch của LPBS thông qua việc báo cáo, thống kê, tổng hợp, phân tích dữ liệu (gồm cả phân tích tài chính, phân tích hành vi, xu hướng giao dịch, sở thích và phân tích các yếu tố khác,...);
- (b) Xây dựng chiến dịch tiếp thị Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ;

**3.4. Nhóm 4: Hoạt động tiếp thị, quảng cáo, giới thiệu Sản phẩm, hàng hóa, /dịch vụ và hoạt động thương mại khác phù hợp nhu cầu Khách hàng**

- (a) Tư vấn, giới thiệu thông tin ưu đãi, cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ phù hợp với Khách hàng;
- (b) Các hoạt động quảng cáo hành vi trực tuyến hoặc quảng cáo dựa trên nhu cầu, sở thích và các hoạt động xúc tiến thương mại khác có liên quan đến Sản phẩm/Dịch vụ của LPBS phù hợp với quy định của pháp luật;
- (c) Cung cấp cho các bên cung cấp dịch vụ/đối tác của LPBS để thực hiện dịch vụ, tính năng, tiện ích cho Chủ thể dữ liệu và/hoặc LPBS.

**3.5. Nhóm 5: Hoạt động nghiên cứu thị trường, thăm dò dư luận, môi giới**

Xác minh tư cách nhà đầu tư chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán: nhằm đảm bảo quyền lợi tốt nhất của Khách hàng, LPBS có quyền thu thập, xử lý và/hoặc chia sẻ dữ liệu tài sản chứng khoán và/hoặc thu nhập chịu thuế của Khách hàng với các tổ chức tài chính, ngân hàng, công ty kiểm toán hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ xác minh tư cách nhà đầu tư chuyên nghiệp, nhằm thực hiện quy trình xét duyệt theo quy định pháp luật.

**3.6. Nhóm 6: Hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại và mục đích khác**

- (a) Các hoạt động xúc tiến thương mại, bao gồm nhưng không giới hạn: Thực hiện các chương trình khuyến mại, ưu đãi, hỗ trợ Khách hàng của LPBS; Quản lý nội dung, chương trình khuyến mãi, khảo sát hoặc các tính năng khác của trang tin điện tử, ứng dụng, thiết bị; hoặc nền tảng khảo sát;
- (b) Các mục đích khác bao gồm nhưng không giới hạn: các mục đích được quy định trong (các) thỏa thuận liên quan khi Khách hàng tham gia/sử dụng Sản phẩm/Dịch vụ của LPBS (nếu có); các mục đích khác liên quan đến nhu cầu quản trị, điều hành, kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác của LPBS; và/hoặc theo bất kỳ mục đích nào khác mà LPBS thông báo cho Khách hàng.

**Điều 4. Thu thập Dữ liệu cá nhân**

Nguồn Dữ liệu cá nhân mà LPBS nhận được bao gồm nhưng không giới hạn từ:

- 4.1. Trực tiếp từ Khách hàng;
- 4.2. Từ các Sản phẩm/Dịch vụ: LPBS có thể thu thập Dữ liệu cá nhân khi Khách hàng đăng ký sử dụng bất kỳ Sản phẩm/Dịch vụ nào được cung cấp qua trang tin điện tử hoặc ứng dụng hoặc đăng nhập vào trang tin điện tử hoặc ứng dụng; hoặc giao dịch trực tiếp tại trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch của LPBS.
- 4.3. Từ các trao đổi, liên lạc với Khách hàng: LPBS có thể thu thập Dữ liệu cá nhân khi Khách hàng liên hệ với LPBS (gặp trực tiếp, qua thư, điện thoại, trực tuyến, liên lạc điện tử hoặc bất kỳ phương tiện nào khác) bao gồm cả các cuộc khảo sát Khách hàng của LPBS.
- 4.4. Từ các tương tác hoặc các công nghệ thu thập dữ liệu tự động: LPBS có thể thu thập thông tin bao gồm địa chỉ IP, URL giới thiệu, hệ điều hành, trình duyệt tin điện tử và bất kỳ thông tin nào khác được ghi tự động từ kết nối như:
  - (a) Cookie, flash cookie, thẻ pixel, tin điện tử beacons, hoặc các công nghệ theo dõi khác;
  - (b) Cookie, plug-in hoặc trình kết nối mạng xã hội của Đối tác;
  - (c) Bất kỳ công nghệ nào có khả năng theo dõi hoạt động cá nhân trên các thiết bị hoặc trang tin điện tử;
  - (d) Thông tin vị trí hoặc siêu dữ liệu khác được cung cấp bởi một thiết bị.
- 4.5. Các phương tiện khác: LPBS có thể thu thập Dữ liệu cá nhân khi Khách hàng tương tác với LPBS thông qua bất kỳ phương tiện nào khác.
- 4.6. LPBS có thể nhận Dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các Bên thứ ba khác, như:
  - (a) Nếu Khách hàng tương tác với nội dung hoặc quảng cáo của Bên thứ ba trên trang tin điện tử hoặc trong ứng

dụng, LPBS có thể nhận được Dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ Bên thứ ba có liên quan, theo chính sách bảo mật hiện hành hợp pháp của Bên thứ ba đó;

- (b) Nếu Khách hàng chọn thanh toán điện tử trực tiếp tới LPBS hoặc thông qua trang tin điện tử hoặc ứng dụng, LPBS có thể nhận được dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ các Bên thứ ba, như nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, cho mục đích thanh toán đó;
- (c) Để tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Luật hiện hành, LPBS có thể tiếp nhận Dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các cơ quan pháp luật và cơ quan công quyền theo quy định pháp luật;
- (d) LPBS có thể tiếp nhận được Dữ liệu cá nhân về Khách hàng từ các nguồn công khai (như thông tin quảng cáo/tờ rơi, các thông tin được công khai trên các trang tin điện tử,...);
- (e) Bất cứ khi nào thu thập Dữ liệu cá nhân như vậy, LPBS sẽ đảm bảo rằng các Bên thứ ba có liên quan đã có sự đồng ý của Khách hàng đối với: (i) việc cung cấp Dữ liệu cá nhân của Bên thứ ba cho LPBS và (ii) việc xử lý Dữ liệu cho các mục đích của LPBS trong Thỏa thuận này. Nếu Khách hàng không đồng ý, LPBS sẽ không cung cấp Dữ liệu cá nhân Khách hàng cho Bên thứ ba, trừ khi được sự đồng ý của Khách hàng;
- (f) Nếu Khách hàng là người đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp/tổ chức làm việc với LPBS theo các hợp đồng/thỏa thuận đã được ký kết với LPBS, LPBS có thể nhận được Dữ liệu cá nhân của Khách hàng từ các hợp đồng/thỏa thuận này. Trong trường hợp này, doanh nghiệp/tổ chức cung cấp thông tin của Khách hàng cho LPBS đồng thời là Khách hàng/đối tác tổ chức của LPBS đồng ý rằng doanh nghiệp/tổ chức đã có được sự đồng ý của Khách hàng về việc Dữ liệu cá nhân để được cung cấp và xử lý theo quy định của Thỏa thuận này và quy định của Luật hiện hành.

#### **Điều 5. Thời gian xử lý Dữ liệu cá nhân**

- 5.1. Dữ liệu cá nhân được xử lý kể từ thời điểm LPBS nhận được Dữ liệu cá nhân thông qua các hình thức quy định tại Điều 4 Thỏa thuận này và LPBS đã có cơ sở pháp lý phù hợp để xử lý dữ liệu theo quy định pháp luật.
- 5.2. Trong phạm vi pháp luật cho phép, Dữ liệu cá nhân sẽ được xử lý cho đến khi các mục đích xử lý dữ liệu được nêu tại Điều 3 của Thỏa thuận này đã được hoàn thành.
- 5.3. LPBS có thể phải lưu trữ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng ngay cả khi Hợp đồng giữa hai bên đã chấm dứt để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý của LPBS theo quy định pháp luật và/hoặc yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 6. Xử lý Dữ liệu cá nhân**

- 6.1. LPBS cam kết xử lý Dữ liệu cá nhân của Khách hàng dựa trên sự đồng ý của Khách hàng và theo mục đích của Thỏa thuận này một cách an toàn, bảo mật và đảm bảo các quyền của Khách hàng đối với hoạt động Xử lý Dữ liệu cá nhân theo quy định của Luật hiện hành. Trừ trường hợp xử lý Dữ liệu cá nhân không cần sự đồng ý theo quy định của pháp luật, gồm:
  - (a) Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu cá nhân hoặc người khác trong trường hợp cấp bách; bảo vệ quyền hoặc lợi ích chính đáng của mình, của người khác hoặc lợi ích của Nhà nước, của cơ quan tổ chức một cách cần thiết trước hành vi xâm phạm lợi ích nói trên. Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên xử lý dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, bên thứ ba có trách nhiệm chứng minh trường hợp này;
  - (b) Để giải quyết tình trạng khẩn cấp; nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật;
  - (c) Phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật;
  - (d) Thực hiện thỏa thuận của chủ thể dữ liệu cá nhân với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật;
  - (e) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 6.2. LPBS cam kết áp dụng các phương pháp Xử lý Dữ liệu cá nhân thích hợp cũng như các biện pháp bảo mật kỹ thuật và tổ chức thích hợp nhằm tránh truy cập, sử dụng, thay đổi, phá hủy trái phép hoặc làm thay đổi trái phép quá trình xử lý dữ liệu cá nhân.  
Khách hàng có trách nhiệm: (i) tự đảm bảo an toàn và giữ bí mật thông tin xác thực truy cập của mình cho từng trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị; (ii) thông báo ngay cho LPBS nếu phát hiện lộ thông tin đăng nhập, đồng thời ngay lập tức áp dụng các biện pháp phù hợp như khóa tài khoản, thay đổi mật khẩu truy cập,...

- 6.3.** LPBS cam kết Bảo vệ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng và áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:
- (a) Mã hóa dữ liệu khi lưu trữ và truyền tải hoặc theo quy định của pháp luật;
  - (b) Kiểm soát truy cập, chỉ cho phép nhân viên có thẩm quyền tiếp cận dữ liệu;
  - (c) Ghi log và giám sát truy cập hệ thống để phát hiện truy cập trái phép.
- 6.4.** LPBS có thể bắt đầu xử lý Dữ liệu cá nhân kể từ thời điểm LPBS có Dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi được Khách hàng đồng ý, theo các cách thức quy định tại Thỏa thuận này. Trừ trường hợp quy định tại khoản 6.1 Điều 6 Thỏa thuận này, LPBS sẽ chấm dứt xử lý Dữ liệu cá nhân khi Khách hàng rút lại sự đồng ý hoặc yêu cầu LPBS xóa Dữ liệu cá nhân phù hợp với quy định của Thỏa thuận này và quy định của pháp luật hoặc khi xảy ra một hoặc các sự kiện dưới đây (tùy thuộc sự kiện nào diễn ra sau cùng):
- (a) Khách hàng đã hoàn thành mọi nghĩa vụ với LPBS theo hợp đồng/thỏa thuận ký kết với LPBS hoặc đã chấm dứt mọi hoạt động trao đổi, liên lạc với LPBS;
  - (b) LPBS đã hoàn thành các mục đích Xử lý Dữ liệu cá nhân quy định tại Thỏa thuận này.
- 6.5.** Xử lý dữ liệu cá nhân trong một số trường hợp đặc biệt:
- (a) LPBS có thể ghi âm, ghi hình và xử lý Dữ liệu cá nhân thu thập được từ hoạt động ghi âm, ghi hình qua camera giám sát tại các khu vực có lắp camera (bao gồm nhưng không giới hạn bởi khu vực quầy giao dịch, văn phòng, khu vực ở hành lang, khu vực lối ra,...) phù hợp với các yêu cầu đảm bảo an ninh trong hoạt động của LPBS và cho Chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật.
  - (b) Đối với việc Xử lý Dữ liệu cá nhân của người bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, LPBS chỉ thực hiện khi được sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật thay mặt thực hiện các quyền của Chủ thể dữ liệu cá nhân, trừ trường hợp quy định tại khoản 6.1 Điều 6 Thỏa thuận này. LPBS chỉ ngừng Xử lý Dữ liệu cá nhân khi xảy ra trong trường hợp sau đây: (i) người đại diện theo pháp luật rút lại sự đồng ý cho phép Xử lý Dữ liệu cá nhân của chủ thể bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; (ii) theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khi có đủ căn cứ chứng minh việc Xử lý Dữ liệu cá nhân của LPBS có thể xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của người bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; (iii) khi pháp luật có quy định khác.
- 6.6.** Cách thức Xử lý Dữ liệu cá nhân khác: ngoài các cách thức Xử lý Dữ liệu cá nhân được quy định tại Thỏa thuận này và theo quy định của Luật hiện hành, LPBS có thể thực hiện xử lý dữ liệu của Chủ thể dữ liệu bằng các cách thức khác, gồm có: ghi, xác nhận, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, giải mã, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, hủy Dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 7. Lưu trữ, chuyển giao, chia sẻ, cung cấp, xóa dữ liệu**

- 7.1.** Lưu trữ dữ liệu
- (a) Dữ liệu cá nhân được lưu trữ tại Việt Nam tại hệ thống cơ sở dữ liệu của LPBS hoặc tại bất cứ đâu mà LPBS hoặc các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết, đối tác hoặc nhà cung cấp dịch vụ của LPBS có cơ sở và tạo bản sao lưu trữ cho trung tâm dữ liệu ở một khu vực khác.
  - (b) Thông tin, dữ liệu có thể được lưu trữ tạm thời qua cookie, clickstream hoặc các công cụ lưu trữ dữ liệu duyệt website tương tự để lưu trữ những dữ liệu mà máy chủ web trong miền có thể truy lại khi Khách hàng truy cập Trang thông tin điện tử, wapsite, Ứng dụng, mạng xã hội của LPBS.
  - (c) LPBS cam kết chỉ lưu trữ dữ liệu của Khách hàng trong thời gian tối thiểu theo quy định của pháp luật và Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 7.2.** Chuyển giao, chia sẻ dữ liệu
- (a) Việc chuyển giao dữ liệu chỉ được thực hiện khi Khách hàng biết, đồng ý và/hoặc theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
  - (b) Chia sẻ Dữ liệu cá nhân giữa các bộ phận trong LPBS để xử lý dữ liệu cá nhân phù hợp với mục đích xử lý đã xác lập.
  - (c) Chuyển giao Dữ liệu cá nhân để tiếp tục xử lý dữ liệu cá nhân trong trường hợp chia, tách, sáp nhập LPBS, đơn vị hành chính và tổ chức lại, chuyển đổi hình thức sở hữu; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, kết thúc hoạt động của LPBS; đơn vị, tổ chức được thành lập trên cơ sở kết thúc hoạt động của LPBS.

- (d) Bên kiểm soát Dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý Dữ liệu cá nhân chuyển giao Dữ liệu cá nhân cho bên xử lý Dữ liệu cá nhân, bên thứ ba để xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định.
- (e) Chuyển giao Dữ liệu cá nhân theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- (f) Chuyển giao Dữ liệu cá nhân trong các trường hợp quy định tại khoản 6.1 Điều 6 Thỏa thuận này.
- (g) LPBS cam kết áp dụng các biện pháp bảo mật cần thiết đảm bảo việc chuyển giao/chia sẻ Dữ liệu cá nhân an toàn, bảo mật, không bị lộ, lọt dữ liệu, đồng thời yêu cầu các bên tiếp nhận Dữ liệu cá nhân sẽ có biện pháp bảo mật dữ liệu.
- (h) Thông tin của Khách hàng có thể được chuyển giao, chia sẻ và thực hiện các hoạt động xử lý dữ liệu khác: (i) Tại lãnh thổ Việt Nam; (ii) Tại bất kỳ quốc gia nào mà LPBS có trụ sở/Chi nhánh; (iii) Tại quốc gia mà nhà thầu, bên thứ ba hoặc các cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 9 Thỏa thuận này có trụ sở hoặc hoạt động cung cấp dịch vụ cho LPBS.

### 7.3. Cung cấp Dữ liệu cá nhân

LPBS không bán, trao đổi, cho thuê (có thời hạn hoặc vô thời hạn) các Dữ liệu cá nhân của Khách hàng mà không có sự chấp thuận của Khách hàng theo Luật hiện hành. LPBS có thể chia sẻ hoặc cung cấp/sử dụng Dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho các bên liên quan sau:

- (a) Nhân viên của LPBS trên cơ sở cần phải biết để phục vụ cho các mục đích được nêu trong Thỏa thuận này;
- (b) Người nhận bên ngoài LPBS bao gồm cả các Khách hàng khác, đối tác/nhà thầu phụ của đối tác, các công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết của LPBS và toàn bộ hoặc bất kỳ đối tác tin cậy có quan hệ hợp tác với LPBS, nhằm phục vụ các mục đích được nêu trong Thỏa thuận này;
- (c) Đối tác mà LPBS ký thỏa thuận phân phối sản phẩm tại LPBS (LPBS với tư cách là đại lý tổ chức của đối tác) nhằm mục đích cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ theo nhu cầu của Khách hàng;
- (d) Đối tác cung cấp dịch vụ để giúp LPBS vận hành nghiệp vụ, vận hành trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thiết bị, cung cấp cho Khách hàng các Sản phẩm/Dịch vụ Khách hàng đã chọn hoặc để quản lý các hoạt động thay mặt LPBS,...
- (e) Nếu Khách hàng thanh toán qua trang tin điện tử, ứng dụng hoặc thanh toán trực tiếp cho LPBS, thì dữ liệu cá nhân của Khách hàng có thể cần được cung cấp cho đối tác (ví dụ: nhà cung cấp dịch vụ thanh toán) nhằm mục đích hỗ trợ các khoản thanh toán đó;
- (f) Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc khi được pháp luật cho phép.

### 7.4. Xóa dữ liệu

Khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của LPBS và có yêu cầu hợp lệ, LPBS sẽ tiến hành xóa Dữ liệu cá nhân với toàn bộ Dữ liệu cá nhân Khách hàng đã cung cấp và/hoặc do LPBS thu thập được trong quá trình Khách hàng sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và một số trường hợp không thể thực hiện được như sau:

- (a) Pháp luật quy định không cho phép xóa dữ liệu hoặc yêu cầu bắt buộc phải lưu trữ dữ liệu;
- (b) Chưa hết thời hạn lưu trữ theo quy định của pháp luật;
- (c) Dữ liệu cá nhân được xử lý bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền với mục đích phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước theo quy định pháp luật;
- (d) Dữ liệu cá nhân đã được công khai theo quy định pháp luật;
- (e) Dữ liệu cá nhân được xử lý nhằm phục vụ yêu cầu pháp lý, nghiên cứu khoa học, thống kê theo quy định pháp luật;
- (f) Trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật;
- (g) Ứng phó với tình huống khẩn cấp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe hoặc sự an toàn của Khách hàng hoặc cá nhân khác.

## Điều 8. Rủi ro trong quá trình xử lý Dữ liệu cá nhân

- 8.1. LPBS cam kết áp dụng các biện pháp bảo vệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin của Khách hàng, công nghệ bảo mật thông tin khác nhau (theo quy định của pháp luật) nhằm bảo vệ và ngăn chặn việc Dữ liệu cá nhân của Khách hàng bị

truy cập, sử dụng hoặc chia sẻ ngoài ý muốn. Tuy nhiên, mạng lưới internet luôn tồn tại các rủi ro tiềm ẩn. Do vậy, Khách hàng đồng ý rằng việc xử lý dữ liệu cá nhân luôn tồn tại và có thể phát sinh một số rủi ro như:

- (a) **Lỗi phần cứng hoặc phần mềm** dẫn đến mất hoặc sai lệch dữ liệu.
  - (b) **Lỗi hỏng bảo mật ngoài khả năng kiểm soát**, hệ thống bị tấn công gây lộ lọt dữ liệu (trong trường hợp LPBS đã nỗ lực xử lý và áp dụng các biện pháp bảo mật phù hợp theo tiêu chuẩn ngành và quy định của pháp luật).
  - (c) **Khách hàng tự làm lộ thông tin** do bất cẩn, bị lừa đảo, truy cập website/ứng dụng độc hại hoặc bị chiếm quyền điều khiển thiết bị.
  - (d) LPBS được miễn hoàn toàn trách nhiệm liên quan khi xảy ra các sự cố nói trên.
- 8.2. LPBS khuyến cáo khách hàng thực hiện các biện pháp bảo mật mật khẩu, mã OTP, thông tin đăng nhập; bảo vệ thiết bị cá nhân; chỉ sử dụng các hệ thống truy cập an toàn và đăng xuất khỏi tài khoản khi không sử dụng.
- 8.3. Mọi thông tin cá nhân được công khai bởi chính Khách hàng đều có thể bị thu thập và sử dụng ngoài phạm vi kiểm soát của LPBS.
- 8.4. Trường hợp xảy ra sự cố hoặc máy chủ bị tấn công dẫn đến mất, lộ hoặc lọt Dữ liệu cá nhân, LPBS sẽ thông báo cho cơ quan Nhà nước và khách hàng theo quy định pháp luật.
- 8.5. Trường hợp Khách hàng không đồng ý với một số mục đích xử lý dữ liệu (như yêu cầu xóa, rút lại sự đồng ý, hạn chế hoặc phản đối xử lý), LPBS có thể không thể cung cấp dịch vụ hoặc chỉ cung cấp một phần dịch vụ. Điều này có thể dẫn đến:
- (a) Không sử dụng được dịch vụ;
  - (b) Chỉ sử dụng được một phần chức năng;
  - (c) Chất lượng dịch vụ không đầy đủ;
  - (d) Không nhận được thông báo, cập nhật hoặc thông tin xúc tiến thương mại;
  - (e) Không được tham gia chương trình khuyến mại;
  - (f) Bị hạn chế tính năng; hoặc
  - (g) Các hạn chế khác tùy từng trường hợp.

#### **Điều 9. Các bên tham gia xử lý Dữ liệu cá nhân**

- 9.1. Tùy từng trường hợp, LPBS có thể là Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân hoặc Bên Kiểm soát và xử lý Dữ liệu cá nhân.
- 9.2. Trong phạm vi pháp luật cho phép, Khách hàng hiểu rõ rằng LPBS có thể chia sẻ Dữ liệu cá nhân nhằm các mục đích được đề cập tại Điều 2 với các tổ chức, cá nhân dưới đây:
- (a) Các công ty con, doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết của LPBS trong lãnh thổ Việt Nam;
  - (b) Tổ chức, cá nhân cung cấp Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và/hoặc hợp tác với LPBS, bao gồm: đại lý, các đơn vị tư vấn, kiểm toán, luật sư, công chứng, các đối tác hợp tác kinh doanh, cung cấp giải pháp công nghệ thông tin, phần mềm, ứng dụng, các dịch vụ vận hành, quản lý, xử lý sự cố, phát triển hạ tầng và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác;
  - (c) Bất kỳ cá nhân, tổ chức nào là bên đại diện, bên được ủy quyền của Khách hàng, hành động thay mặt Khách hàng;
  - (d) Các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán dựa trên ủy quyền hoặc chấp thuận của Khách hàng.
- 9.3. Việc chia sẻ dữ liệu sẽ được thực hiện theo đúng trình tự, cách thức và quy định pháp luật hiện hành. Các bên tiếp nhận Dữ liệu cá nhân có nghĩa vụ bảo mật Dữ liệu cá nhân của Khách hàng phù hợp với Thỏa thuận này; các quy định, quy trình, tiêu chuẩn về Bảo vệ Dữ liệu cá nhân của LPBS và quy định pháp luật hiện hành.
- 9.4. LPBS có thể chia sẻ thông tin Khách hàng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện mục đích xử lý Dữ liệu cá nhân nêu tại Điều 3 Thỏa thuận này theo quy định pháp luật.

#### **Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

- 10.1. LPBS cam kết đảm bảo các quyền của Khách hàng dưới tư cách là chủ thể dữ liệu theo quy định của Pháp Luật hiện hành. Bao gồm các quyền sau:
- (a) Được biết về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân;
  - (b) Đồng ý hoặc không đồng ý, yêu cầu rút lại sự đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân;
  - (c) Xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân;
  - (d) Yêu cầu cung cấp, xóa, hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân; gửi yêu cầu phản đối xử lý dữ liệu cá nhân;

- (e) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;
- (f) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân thực hiện các biện pháp, giải pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình theo quy định của pháp luật.

**10.2.** Khi Khách hàng muốn truy cập vào Dữ liệu cá nhân của Khách hàng, hoặc khi Khách hàng muốn thực hiện một trong các quyền theo quy định tại khoản 10.1 Điều này, Khách hàng có thể yêu cầu LPBS thông qua (các) kênh liên hệ, kênh tiếp nhận yêu cầu mà LPBS có thể thiết lập tùy từng thời điểm. Cụ thể:

- (a) Đối với yêu cầu truy cập, chỉnh sửa Dữ liệu cá nhân:
  - (i) LPBS, bằng nỗ lực hợp lý, sẽ tuân thủ xử lý khi nhận được yêu cầu hoàn chỉnh, hợp lệ và phí xử lý liên quan (nếu có) từ Khách hàng. LPBS có quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp thêm tài liệu chứng minh dữ liệu mới (trong trường hợp chỉnh sửa dữ liệu) hoặc cung cấp một số tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của Khách hàng là hợp pháp, hợp lý để tránh trường hợp gian lận.
  - (ii) Chủ thể dữ liệu có quyền truy cập hệ thống giao dịch trực tuyến của LPBS (nếu hệ thống có hỗ trợ) để chủ động kiểm tra, cập nhật Dữ liệu cá nhân hoặc liên hệ/thông báo cho để LPBS thực hiện cập nhật kịp thời những thay đổi, điều chỉnh đó. Để làm rõ, Chủ thể dữ liệu sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ đối với việc chậm trễ cập nhật hay chậm thông báo cho LPBS để cập nhật các Dữ liệu cá nhân này; đồng thời, việc chậm trễ cập nhật hay chậm trễ thông báo cho LPBS cập nhật dữ liệu từ phía Chủ thể dữ liệu sẽ miễn trừ cho LPBS khỏi mọi thiệt hại, rủi ro phát sinh cho Chủ thể dữ liệu và các bên liên quan (nếu có).
- (b) Đối với yêu cầu rút lại sự đồng ý, yêu cầu xóa Dữ liệu và/hoặc thực hiện các quyền có liên quan khác đối với bất kỳ hoặc tất cả Dữ liệu cá nhân của mình, Khách hàng cần gửi yêu cầu đến địa chỉ e-mail lienhe@lpbs.com.vn. LPBS sẽ xem xét và quyết định về việc xử lý yêu cầu của Khách hàng, không xử lý yêu cầu của Khách hàng hoặc không tiếp tục cung cấp các Sản phẩm/Dịch vụ của: LPBS cho Khách hàng hoặc chấm dứt các quan hệ/giao dịch khác giữa Hai Bên do:
  - (i) Quy định pháp luật và/hoặc cơ quan có thẩm quyền không cho phép LPBS thực hiện hoạt động như vậy; hoặc
  - (ii) Không thể đảm bảo tiêu chuẩn/chất lượng của Sản phẩm/Dịch vụ nếu dữ liệu đó bị xoá/hạn chế; hoặc
  - (iii) Quy định của pháp luật yêu cầu LPBS cần phải thu thập dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ; hoặc
  - (iv) Các trường hợp khác theo đánh giá của LPBS việc xoá/hạn chế dữ liệu có thể phá vỡ cấu trúc, hạ tầng bảo vệ dữ liệu lịch sử thông tin Chủ thể dữ liệu.
- (c) Đối với các quyền khác của chủ thể dữ liệu (quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, yêu cầu bồi thường...): tuân theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp giữa Khách hàng và LPBS có thỏa thuận khác.

**10.3.** Trường hợp LPBS quyết định không cung cấp, tạm dừng hoặc chấm dứt việc cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ cho Khách hàng để thực hiện các quyền của Chủ thể dữ liệu (theo yêu cầu của khách hàng), thì các hành vi này được xem là việc Khách hàng đơn phương chấm dứt bất kỳ mối quan hệ nào giữa Khách hàng và LPBS. Việc này có thể dẫn đến vi phạm nghĩa vụ hoặc cam kết theo các hợp đồng/thỏa thuận đã ký giữa Hai Bên. Khi đó, LPBS có quyền bảo lưu đầy đủ các quyền và biện pháp khắc phục hợp pháp của mình:

- (a) LPBS không chịu trách nhiệm đối với Chủ thể dữ liệu về bất kỳ tổn thất nào phát sinh (nếu có), và mọi quyền hợp pháp của LPBS liên quan đến việc hạn chế, giới hạn, tạm ngừng, hủy bỏ, ngăn chặn hoặc cấm đoán việc cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ đều được bảo lưu rõ ràng;
- (b) Chủ thể dữ liệu cũng cần lưu ý rằng, do đặc thù hoạt động của LPBS, pháp luật có thể yêu cầu LPBS phải lưu trữ dữ liệu trong một số trường hợp bắt buộc. Vì vậy, LPBS không thể đáp ứng các yêu cầu xóa dữ liệu nếu việc xóa đó dẫn tới vi phạm quy định pháp luật;
- (c) Việc Chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý, yêu cầu hạn chế xử lý dữ liệu, yêu cầu xóa dữ liệu hoặc phản đối việc xử lý Dữ liệu cá nhân không ảnh hưởng đến tính hợp pháp của hoạt động xử lý dữ liệu đã được thực hiện trước thời điểm LPBS nhận được các yêu cầu nêu trên.

**10.4.** Vì mục đích bảo mật, Khách hàng cần phải đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản hoặc sử dụng phương pháp khác được LPBS chấp thuận từng thời kỳ để chứng minh và xác thực danh tính của Chủ thể dữ liệu. LPBS sẽ yêu cầu Chủ thể dữ liệu xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của Chủ thể dữ liệu.

- 10.5.** Trong trường hợp Khách hàng nhận thấy có vi phạm về xử lý Dữ liệu cá nhân của Khách hàng, LPBS sẽ hỗ trợ xử lý trong khả năng cho phép của mình, nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ dữ liệu cá nhân của Khách hàng khi nhận được yêu cầu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- 10.6.** Nghĩa vụ của Khách hàng:
- (a) Tuân thủ quy định pháp luật và quy định của LPBS liên quan đến việc Xử lý Dữ liệu cá nhân;
  - (b) Cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác Dữ liệu cá nhân theo yêu cầu khi tìm kiếm, tiếp cận, đăng ký và sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, cũng như khi có thay đổi thông tin;
  - (c) Phối hợp với LPBS, cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bên thứ ba liên quan trong trường hợp phát sinh vấn đề ảnh hưởng đến tính bảo mật Dữ liệu cá nhân;
  - (d) Tự bảo vệ Dữ liệu cá nhân, áp dụng các biện pháp an toàn trong quá trình sử dụng dịch vụ; yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan bảo vệ dữ liệu; và thông báo kịp thời cho LPBS khi phát hiện sai sót, nhằm lẫn hoặc nghi ngờ dữ liệu bị lộ, lọt;
  - (e) Tôn trọng và bảo vệ Dữ liệu cá nhân của người khác;
  - (f) Tự chịu trách nhiệm đối với dữ liệu do chính Khách hàng tạo lập hoặc cung cấp trên không gian mạng, bao gồm trường hợp dữ liệu bị lộ, lọt do lỗi bất cẩn hoặc hành vi của chính Khách hàng;
  - (g) Theo dõi, cập nhật các quy định và chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân của LPBS được thông báo qua các Kênh giao dịch chính thức;
  - (h) Chấp hành pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống hoạt động xâm phạm dữ liệu cá nhân;
  - (i) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật có liên quan.
- 10.7.** Khách hàng khi thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình phải tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc sau đây:
- (a) Thực hiện theo quy định của pháp luật; tuân thủ nghĩa vụ của mình theo quy định tại Thỏa thuận này. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Khách hàng phải nhằm mục đích bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chính Chủ thể Dữ liệu cá nhân đó;
  - (b) Không được gây khó khăn, cản trở việc thực hiện quyền, nghĩa vụ pháp lý của bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, bên xử lý dữ liệu cá nhân;
  - (c) Không được xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của LPBS, của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

#### **Điều 11. Điều khoản chung**

- 11.1.** Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký, đồng thời có hiệu lực pháp lý độc lập, không phụ thuộc vào Hợp đồng cung cấp Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ giữa LPBS với Khách hàng.
- 11.2.** Thỏa thuận có thể được sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật và LPBS sẽ thông báo tới Khách hàng qua các kênh liên lạc/hoặc đăng tải trên trang điện tử. Nội dung thay đổi có hiệu lực từ thời điểm LPBS cập nhật thông tin trên website, đối với các thay đổi cần xin ý kiến của Khách hàng, LPBS sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.
- 11.3.** Khách hàng đã đọc, hiểu, đồng ý và cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản, điều kiện được nêu tại Thỏa thuận này. Các vấn đề chưa được quy định tại Thỏa thuận này thì thực hiện theo quy định pháp luật, hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc các sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận này theo từng thời kỳ.
- 11.4.** Mọi tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh từ và liên quan đến Thỏa thuận này sẽ được ưu tiên giải quyết thông qua đàm phán, thương lượng một cách thiện chí giữa LPBS và Khách. Trường hợp không được giải quyết trong vòng 30 (ba mươi) ngày một trong hai bên (hoặc cả hai bên) có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam./.

## XÁC NHẬN SỰ ĐỒNG Ý CỦA CHỦ THẺ DỮ LIỆU

(đính kèm theo Thỏa thuận Bảo mật và Xử lý Dữ liệu cá nhân)

Bằng việc đánh dấu vào các ô đồng ý trong bảng dưới đây, Khách hàng xác nhận đồng ý cho LPBS Xử lý Dữ liệu cá nhân cho các mục đích như sau:

STT	Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân	Đồng ý
1	Cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo Hợp đồng hoặc thực hiện nghĩa vụ của LPBS theo quy định của pháp luật (khoản 3.1 Điều 3)	<input type="checkbox"/>
2	Hỗ trợ Khách hàng khi mua, sử dụng Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng và quy định của pháp luật (khoản 3.2 Điều 3)	<input type="checkbox"/>
3	Nâng cao chất lượng dịch vụ sản phẩm do LPBS cung cấp (Khoản 3.3 Điều 3)	<input type="checkbox"/>
4	Hoạt động tiếp thị, quảng cáo, giới thiệu Sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và hoạt động thương mại khác phù hợp nhu cầu Khách hàng (khoản 3.4 Điều 3)	<input type="checkbox"/>
5	Hoạt động nghiên cứu thị trường, thăm dò dư luận, môi giới (khoản 3.5 Điều 3)	<input type="checkbox"/>
6	Hoạt động giới thiệu và xúc tiến thương mại (Khoản 3.6 Điều 3)	<input type="checkbox"/>

### Lưu ý:

- Khách hàng có quyền lựa chọn một, một số hoặc toàn bộ các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân của mình đã liệt kê phía trên. Tuy nhiên, do tính chất của Sản phẩm/Dịch vụ, LPBS đặc biệt lưu ý rằng việc Khách hàng đồng ý với các mục đích theo khoản 3.1, khoản 3.2 và khoản 3.3 Điều 3 Thỏa thuận này là điều kiện bắt buộc để LPBS có thể cung cấp Sản phẩm/Dịch vụ theo hợp đồng, đảm bảo chất lượng và trải nghiệm sử dụng dịch vụ của Khách hàng.
- Đối với các mục đích theo khoản 3.4, khoản 3.5 và khoản 3.6 Điều 3 Thỏa thuận này, LPBS chỉ thực hiện xử lý dữ liệu khi có sự đồng ý bằng tích chọn của Khách hàng. Trường hợp Khách hàng đã đồng ý cho LPBS Xử lý dữ liệu mà thay đổi ý định và/hoặc muốn từ chối nhận thông tin tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo và khuyến mại, Khách hàng có thể cho chúng tôi biết bất kỳ lúc nào bằng việc gửi yêu cầu cho chúng tôi theo các phương thức theo quy định tại Thỏa thuận này.
- Ngoại trừ các mục đích xử lý dữ liệu nêu trên, nếu cần xử lý dữ liệu cá nhân của Khách hàng cho bất kỳ mục đích nào khác, LPBS sẽ thông báo cho Khách hàng và chỉ tiến hành xử lý dữ liệu cá nhân phù hợp với sự đồng ý của Khách hàng.